

Số: 591- 2018/CBTT.DIC-Intraco  
V/v: Nội dung Báo cáo thường niên 2017

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2018.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM.**

*Kính gửi:* - Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước.

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC

Mã chứng khoán: DIC.

Địa chỉ trụ sở chính: 13bis Kỳ Đồng, P9, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: 08.39316579 Fax: 08.38439279

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Lê Thị Thúy Nga – Phó Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư và Thương mại DIC.

Địa chỉ: 359 Trần Phú, phường 8, quận 5, TP. HCM

Loại thông tin công bố:

24h       72h       bất thường       theo yêu cầu       định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Đầu Tư và Thương Mại DIC xin được công bố thông tin nội dung báo cáo thường niên 2017 của DIC.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/04/2018 tại đường dẫn: [www.dic-intraco.vn](http://www.dic-intraco.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- CV UBCK NN

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**LÊ THỊ THÚY NGA**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DIC  
**DIC-INTRACO**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

[www.dic-intraco.vn](http://www.dic-intraco.vn)



# MỤC LỤC

<b>THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>4</b>
<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>6</b>
1. Thông tin khái quát .....	9
2. Các công ty con và công ty liên kết.....	9
3. Quá trình hình thành và phát triển .....	10
4. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh.....	10
5. Các sản phẩm chính.....	10
6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	12
7. Định hướng phát triển .....	13
8. Các rủi ro .....	15
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b> .....	<b>18</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	18
2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	19
3. Tình hình tài chính .....	21
4. Tình hình tổ chức và nhân sự .....	22
5. Tình hình cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	25
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>29</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016.....	29
2. Tình hình tài chính .....	38
3. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	38
4. Kế hoạch phát triển .....	39
<b>IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b> .....	<b>43</b>
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	43
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc .....	44
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị.....	44
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> .....	<b>46</b>

1. Hội đồng Quản trị.....	46
2. Ban kiểm soát.....	49
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.....	56
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đăng tải chi tiết tại website: <a href="http://www.dic-intraco.vn">www.dic-intraco.vn</a>).....</b>	<b>57</b>

## THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Năm 2017 khép lại với khá nhiều diễn biến phức tạp và bất ổn trong nền kinh tế, chính trị của Việt Nam cũng như trên thế giới. Kết thúc năm tài chính 2017, nền kinh tế Việt Nam có mức tăng trưởng ngoạn mục, GDP đạt 6,81% cao hơn mục tiêu đề ra đồng thời nhiều kỷ lục khác cũng được thiết lập, đưa nền kinh tế đạt được kỳ tích trong năm 2017.

Năm 2017, mặc dù đã dự báo trước những khó khăn mà Công ty sẽ gặp phải nhưng thực tế cho thấy diễn biến thị trường thật sự khó khăn hơn rất nhiều. Xuất khẩu clinker gặp khó khăn do phải cạnh tranh với xi măng giá rẻ từ Trung Quốc, Thái Lan cùng với các quy định gây bất lợi về thuế xuất khẩu, thuế GTGT, giá nguyên liệu đầu vào (xăng, dầu, điện, than) tăng liên tục làm chi phí tài chính tăng. Clinker xuất khẩu là mặt hàng kinh doanh chủ lực của DIC, vì vậy với những thách thức và khó khăn trên đã ảnh hưởng rất lớn tới kết quả kinh doanh của Công ty. Trong khi đó, ở thị trường clinker nội địa cũng không mấy khả quan, đặc biệt về công tác tiêu thụ do tình trạng “cung vượt cầu” đã xuất hiện trong một năm trở lại đây. Mặt hàng than là mặt hàng được đầu tư lớn nhất trong năm cũng chưa đạt được kết quả như mong đợi do giá than liên tục tăng. Trước tình hình khó khăn trên, HĐQT cùng với Ban Tổng Giám đốc đã quyết định tiến hành thoái vốn tại các Công ty con hoạt động không hiệu quả, cụ thể là thoái vốn tại CTCP Đầu tư và Thương mại DIC Đà Lạt và Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng nhằm thu hồi vốn để tăng cường năng lực tài chính, tập trung hỗ trợ và đầu tư cho các mặt hàng cũng như dự án tiềm năng và có tính khả thi hơn. Mặc dù đã rất cố gắng, nhưng vẫn chưa đạt được kế hoạch mà Đại hội cổ đông giao phó. Kết thúc năm tài chính, doanh thu thuần hợp nhất đạt 2.311 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 12,96 tỷ đồng.

Năm 2018, được sự ủng hộ của Chính phủ với quyết định đưa thuế xuất khẩu clinker về 0% và được hoàn thuế VAT tại Nghị định 146/2017/NĐ-CP ngày 01/02/2018 cùng với chính sách điều chỉnh của Trung Quốc, dự báo ngành xuất khẩu xi măng, clinker sẽ giảm bớt được áp lực cạnh tranh trên thị trường. Đây là một tín hiệu tốt đối với các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực này. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng đã điều chỉnh mục tiêu, đẩy mạnh tập trung mở rộng nhập khẩu than để cung ứng ra thị trường thông qua việc tham dự các gói thầu do EVN tổ chức. Trong năm 2018, Công ty đang tiếp tục triển khai việc dự thầu “Cung cấp than nhập khẩu phục vụ vận hành thương mại Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 – Đợt 2” và “Mua than phục vụ chạy thử nghiệm Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng”.

Dựa vào kinh nghiệm rút ra từ gói thầu trước cũng như sự cố gắng, nỗ lực của tập thể nhân viên DIC, tin rằng mặt hàng than tiếp tục sẽ là mặt hàng chủ lực giúp DIC vực dậy trong thời gian tới. Hội đồng Quản trị đặt ra kế hoạch năm 2018, Doanh thu thuần Công ty mẹ 2.555 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ 27,3 tỷ đồng, Doanh thu thuần Công ty hợp nhất 3.397 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất 32,7 tỷ đồng.

Thay mặt DIC – Intraco, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành về sự cảm thông và đồng hành của Quý vị cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng – những người đã luôn tin tưởng và gắn bó với chúng tôi trong suốt thời gian qua. Xin chân thành cảm ơn những cống hiến, những sự cố gắng, nỗ lực hết mình của toàn thể cán bộ, công nhân viên – những người đã cùng kề vai sát cánh cùng Công ty trên những bước đường đầy gian truân và thử thách. Sự ủng hộ của Quý vị chính là động lực giúp chúng tôi có thêm sự tin tin để có thể đối đầu với những sóng gió trong một nền kinh tế đầy biến động và bất ổn như hiện nay. Hy vọng rằng, Quý vị sẽ tiếp tục cùng đồng hành và ủng hộ DIC – Intraco trong thời gian sắp tới.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN ĐỨC HẢI

## PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC
- Tên Tiếng Anh: DIC Investment and Trading Joint Stock Company
- Tên giao dịch: **DIC-INTRACO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302979487 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp ngày 14 tháng 01 năm 2005. Đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 03 tháng 03 năm 2016.
- Vốn điều lệ: **265.858.400.000 đồng**
- Địa chỉ: 13 -13 Bis Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, Tp. HCM
- Số điện thoại: (028) 3931 0504 – 3931 6579 – 3931 1966
- Số fax: (028) 3843 9279
- Website: www.dic-intraco.vn
- Mã cổ phiếu: DIC
- Sàn niêm yết: HOSE

### 2. Các Công ty con và Công ty liên kết

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	% góp vốn của DIC	Lĩnh vực và quy mô	Thông tin liên hệ
<i>Công ty con và các đơn vị trực thuộc</i>					
1.	Chi nhánh Công ty DIC – INTRACO (Nhà máy xi măng DIC Bình Phước)		100%	• Sản xuất xi măng	<ul style="list-style-type: none"> <li>• KCN Chơn Thành, tỉnh Bình Phước</li> <li>• Địa chỉ: Cụm 2, Lô 8, Khu công nghiệp Chơn Thành, Xã Thành Tâm, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước</li> </ul>
2.	Chi nhánh Công ty DIC-Intraco (Nhà máy sản xuất clinker)		100%	• Sản xuất Clinker	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Khu Chung cư Xi măng Hữu Nghị - Khu 3, Phường Vân Phú, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.</li> </ul>
3.	CTCP Thương Mại Vận tải Minh Phong	20	51%	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh doanh xuất khẩu clinker, thạch cao.</li> <li>• Công suất: 16 chuyến / năm (10,800 tấn/chuyến)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Địa chỉ: 135 Pasteur, Phường 6, Quận 3, TP.HCM</li> <li>• Điện thoại: 08.3 512 5942</li> <li>• Fax: 08. 3512 5946</li> </ul>
4.	CTCP Thiết Bị Công Nghệ DIC Chita	5	60%	• Sản xuất máy chuyên dụng để sản xuất thiết bị gạch không nung; buôn bán vật liệu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Địa chỉ: 13Bis Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 3, TP.HCM</li> <li>• Điện thoại: 08.3 7326 672</li> <li>• Fax: 08. 37326 671</li> </ul>



STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	% góp vốn của DIC	Lĩnh vực và quy mô	Thông tin liên hệ
5.	CTCP DIC Energy	10	65%	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đầu tư xây dựng, sản xuất và thương mại viên gỗ nén, tro nén từ gỗ cao su – mùn cưa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Địa chỉ: 13Bis Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 3, TP.HCM</li> <li>• Điện thoại: 08.3 9310 504</li> <li>• Fax: 08. 39316 579</li> </ul>
<b>Công ty liên doanh, liên kết</b>					
6.	CTCP Xi măng Hữu Nghị 2 (Yến Mao)	200	24%	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sản xuất clinker</li> <li>• Diện tích: 25,000m<sup>2</sup></li> <li>• Công suất: 1,200,000 tấn clinker/năm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Địa chỉ: KCN Thụy Vân, TP. Việt Trì, Phú Thọ.</li> <li>• Điện thoại: 0210-2220346</li> <li>• Fax: 0210-2220347</li> </ul>
7.	CTCP Đầu tư Thương mại Hướng Việt	30	45%	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh doanh &amp; đầu tư bất động sản (112 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Địa chỉ: 112 Trần Hưng Đạo – Quận 5 – Tp Hồ Chí Minh</li> <li>• Điện thoại : (08) 3848 3721</li> <li>• Fax: (08) 3848 3677</li> </ul>
8.	CTCP Vật liệu DIC Sài Gòn	18	51%	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh doanh Ngói màu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 952 Nguyễn Xiển, P. Long Bình, Quận 9, TP.HCM</li> </ul>
9.	CTCP Thương mại Thép Minh Tân	17,5	40%	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bán buôn kim loại và quặng kim loại</li> <li>• Kho bãi và lưu giữ hàng hóa</li> <li>• Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</li> <li>• Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</li> <li>• Sản xuất, gia công hàng hóa từ sắt, thép</li> <li>• Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 410 Quốc lộ 1A, KP3, P Bình Hưng Hòa B, Q.Bình Tân, TPHCM</li> </ul>



Một số hình ảnh về DIC – Intraco:



### 3. Quá trình hình thành và phát triển

**1994**

Công ty Đầu tư & Thương mại DIC-INTRACO tiền thân là công ty con trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) - Công ty Nhà Nước được thành lập căn cứ theo Quyết định số 217/HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

**2003**

Theo Quyết định số 388/QĐ -BXD ngày 08/04/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Công ty được chuyển thành Công ty DIC Đầu tư & Thương mại và là công ty con 100% vốn nhà nước do công ty mẹ, Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng đầu tư vốn.

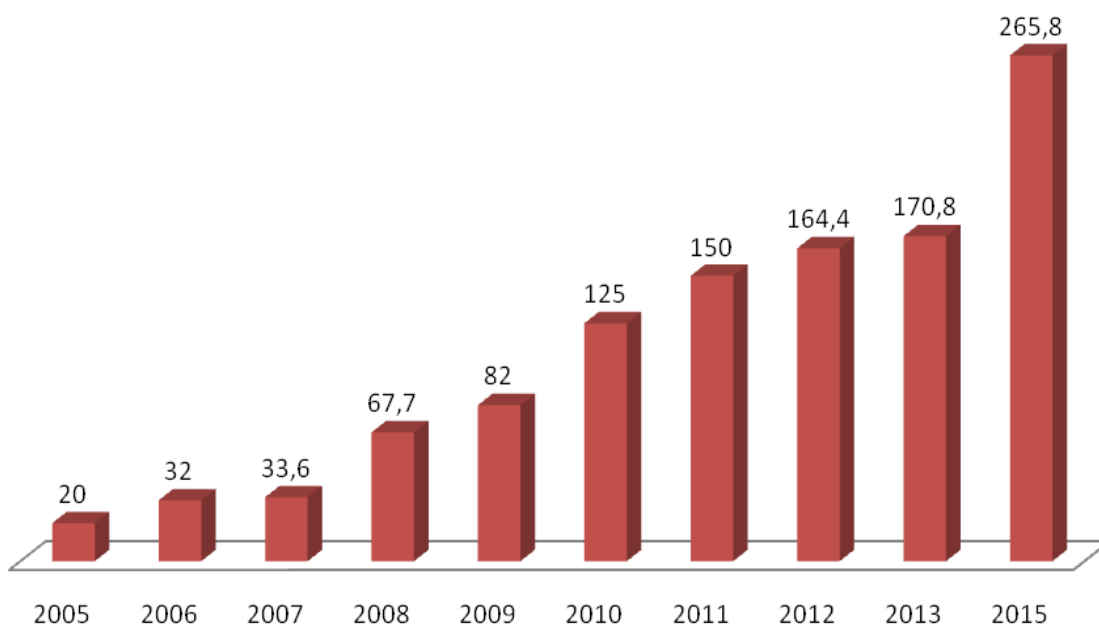
**2005**

Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC chính thức được thành lập theo Quyết định số 1981/QĐ-BXD ngày 09/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước Công ty DIC Đầu tư & Thương mại.

**2006**

Công ty chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

**Quá trình tăng vốn Điều lệ của DIC qua các năm (Đvt: tỷ đồng)**



#### 4. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh

##### a. Công ty DIC – INTRACO hoạt động trong các ngành kinh doanh chính sau đây

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, xử lý môi trường, đường dây và trạm biến thế điện, công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị;
- Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị phục vụ xây dựng;
- Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khai thác vận chuyển đất, cát để san lấp mặt bằng;
- Mua bán hàng nông sản, thực phẩm, thủ công mỹ nghệ;
- Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất; Kinh doanh nhà ở; Cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà xưởng;
- Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô và đường thủy;
- Sản xuất vật liệu trang trí nội thất, ngói màu (không sản xuất tại trụ sở);
- Sản xuất, chế biến gỗ sản phẩm gỗ (không chế biến gỗ tại trụ sở);
- Mua bán gỗ rừng trồng hoặc nhập khẩu;
- Gia công cơ khí, sản phẩm cơ khí (không gia công tại trụ sở);
- Mua bán, thi công và lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ;
- Đầu tư phát triển khu công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;
- Sản xuất vôi, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở);
- Trồng cây cao su (không hoạt động tại trụ sở);
- Bán buôn cao su;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở).

##### b. Địa bàn hoạt động

- Thương mại xuất khẩu sang các nước khu vực Châu Á và trong nước.

#### 5. Các sản phẩm chính

- ##### a. Clinker – thạch cao – đá vôi:
- Là nguyên liệu chính dùng để sản xuất xi măng. DIC – INTRACO tự hào là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh clinker, cung cấp hơn 60% thị trường sản xuất xi măng miền Nam. Sản phẩm

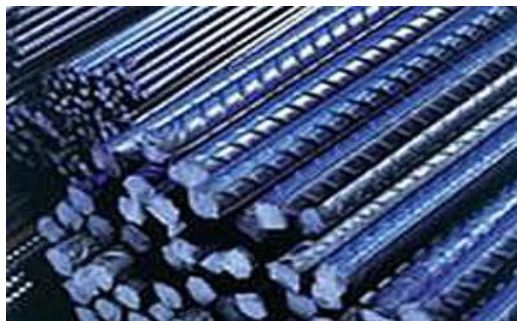




của công ty đã có mặt tại một số quốc gia Đài Loan, Bangladesh, Phi-lip-pin, Trung Quốc, Singapore.

Hiện tại Công ty đã sở hữu một lò quay clinker đang hoạt động hiệu quả. Song song đó là hợp tác toàn diện với Công ty Xi măng Hữu Nghị cùng điều hành dây chuyền thiết bị 2 lò quay clinker I công suất 800.000 tấn/năm. Như vậy, DIC-Intraco hoàn toàn có thể tự tin xâm nhập mạnh để chiếm lĩnh thị phần xuất khẩu mặt hàng này ở thị trường ngoại trong thời gian tới.

- b. Sắt thép:** Công ty đang làm thương mại cung cấp 2 mặt hàng chính là thép xây dựng và thép công nghiệp cùng với dịch vụ đa dạng đi kèm. Sản phẩm thép của Công ty luôn có chứng chỉ xuất xứ rõ ràng và chất lượng được bạn hàng đánh giá cao.



- c. Gỗ:** Chủ yếu nhập khẩu từ bạn hàng lâu năm từ Myanmar, Campuchia, Lào, Châu Phi,



trong đó sản phẩm gỗ tròn cắm xe của DIC - INTRACO hiện chiếm lĩnh thị trường Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, các tỉnh Đông và Tây Nam Bộ.

- d. Xi măng:** Sản phẩm xi măng của DIC - INTRACO là loại xi măng hỗn hợp được sản xuất từ clinker chất lượng cao từ miền Bắc, thạch cao nhập khẩu và một số loại phụ gia khác. Hiện DIC - INTRACO sản xuất và cung ứng ra thị trường 3 loại xi măng PCB40, PCB30 và xi măng dùng cho xây tô. Nhà máy



cũng đang nghiên cứu để cho ra đời xi măng đa dụng đáp ứng yêu cầu đa dạng của người tiêu dùng.



**e. Ngói màu:** Trong năm 2017, DIC đã tiếp tục thực hiện tái cấu trúc 2 nhà máy Ngói màu tại Quận 9 và huyện Bình Chánh thành CTCP Vật liệu DIC Sài Gòn - chuyên sản xuất ngói màu cao cấp nhằm cung cấp nhu cầu xây dựng ngày càng cao của thị trường phía Nam như TPHCM, Vũng Tàu, Đà Lạt, Gia Lai, Kon Tum, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ. Để khẳng định chất lượng ngói DIC, DIC Sài Gòn đã không ngừng đầu tư cải tiến kỹ thuật, chất lượng ngói nhằm đáp ứng cho nhu cầu của thị trường ngói trong thời gian tới.

**a. Than cám:** Trong năm 2017, DIC đã tham gia và trúng gói thầu “Cung cấp than nhập khẩu phục vụ chạy thử, nghiệm thu Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (trực thuộc EVN) với sản lượng cung cấp cho gói thầu vào khoảng 922.450 tấn, thời gian thực hiện dự kiến từ tháng 05/2017 đến tháng 05/2018. Từ đầu năm, Công ty đã bắt đầu chuẩn bị cho gói thầu trên tất cả các phương diện như tài chính, năng lực nhân sự... nhằm tạo điều kiện để hoàn thành gói thầu theo đúng thời gian và mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

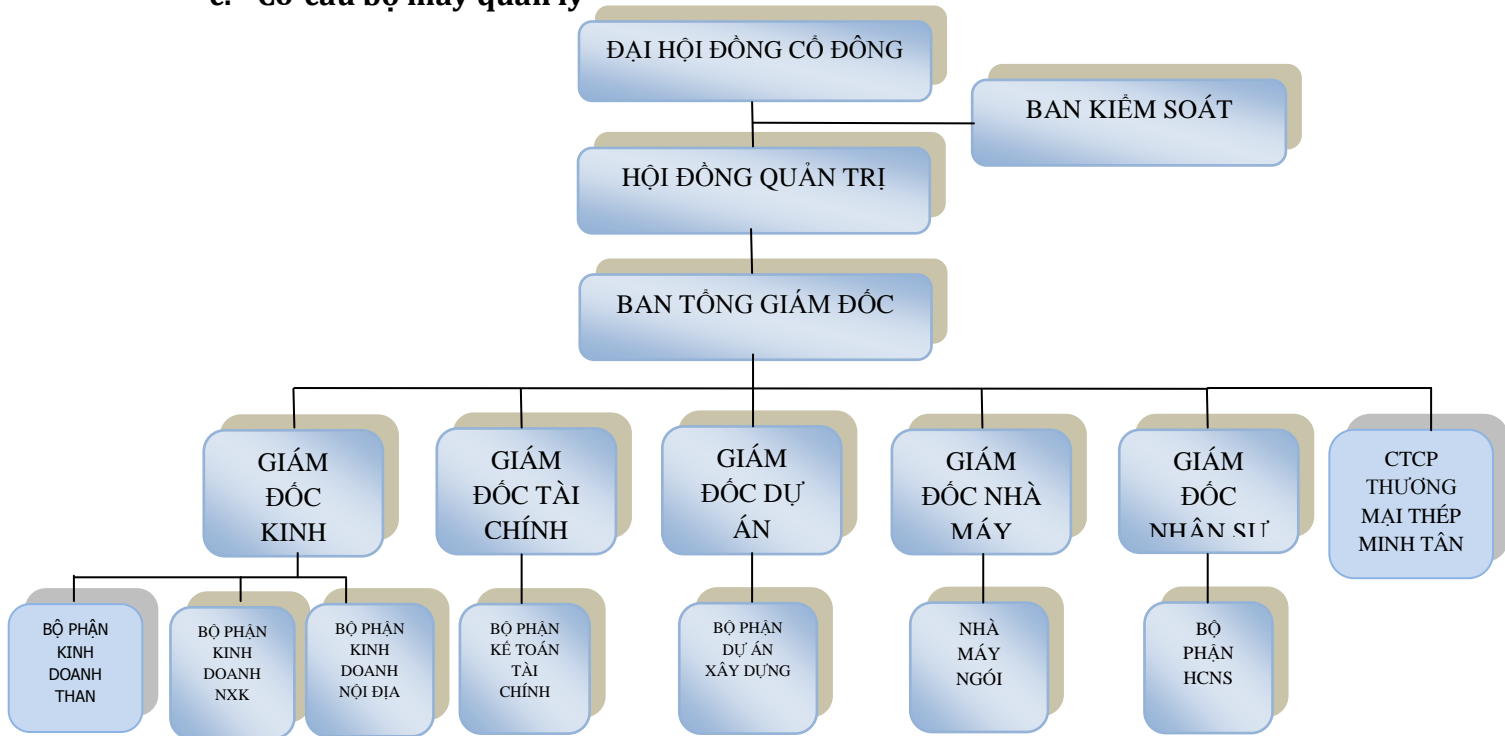


## 6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### b. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

**c. Cơ cấu bộ máy quản lý**



**7. Định hướng phát triển**

**a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

**✚ Tầm nhìn**

**TẠO DỰNG THƯƠNG HIỆU VÀ ĐƯỢC XÃ HỘI CÔNG NHẬN**

**✚ Giá trị cốt lõi**

**CẦN CÙ, SÁNG TẠO, CHUẨN MỰC, UY TÍN VÀ TẬN TÂM**

**✚ Sứ mệnh**

**DIC - INTRACO XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỂ CHIA SẺ VÀ GẮN BÓ**

**✚ Triết lý kinh doanh:**

- Uy tín và đạo đức kinh doanh là yếu tố tiên quyết cho sự phát triển bền vững của Công ty. Luôn theo đuổi và thực hiện tốt nhất tất cả những cam kết với khách hàng. Cam kết về chất lượng và uy tín trên từng sản phẩm, dịch vụ.
- Chuyên nghiệp cao trong quản lý điều hành Công ty, đảm bảo sử dụng hiệu quả và minh bạch trên từng đồng vốn của cổ đông.

- Thành công của khách hàng, đối tác, cổ đông là thước đo thành công của Công ty.

### **b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

#### **Ổn định các hoạt động sản xuất kinh doanh và thương mại chủ yếu**

- Tập trung đầu tư vào công tác sản xuất ở chi nhánh Phú Thọ và vận hành lò quay hoạt động tốt để khai thác sản xuất tối ưu, đảm bảo nguồn clinker ổn định - chất lượng.
- Tập trung phát triển các mặt hàng thương mại truyền thống. Mở rộng thị phần ở phân khúc thị trường khách hàng lớn, các nhà máy uy tín sản xuất xi măng, các công ty xây dựng, đại lý phân phối
- Tìm kiếm, khai thác thị trường mới và mặt hàng mới như xỉ và than cám...

#### **Đẩy mạnh cơ cấu các hoạt động đầu tư**

- Chú trọng cơ cấu đầu tư các dự án chưa hiệu quả. Đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành các dự án hiện tại.
- Tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới vào các ngành, lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng có hiệu quả cao và phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty.

### **c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty**

#### **Các mục tiêu đối với môi trường**

Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của môi trường đối với sự sống và tương lai của nhân loại. Các hoạt động/sản phẩm hoặc dịch vụ của DIC - INTRACO không chỉ bảo đảm chất lượng tốt mà còn có nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

Để đạt được điều này, DIC - INTRACO cam kết thực hiện:

- Tuân thủ các yêu cầu luật định và các yêu cầu khác liên quan đến các tác động môi trường của Công ty; Tăng cường kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến môi trường nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp:
  - ✓ Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và nước sinh hoạt;



- ✓ Xử lý rác và nước thải;
- ✓ Tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.

- Phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, khuyến khích toàn thể nhân viên tái sử dụng trong quá trình sản xuất.
- Nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường.

Chính sách này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCNV Công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.

### Các mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng

Mục tiêu đạt được sự phát triển bền vững để đảm bảo lợi ích cho Công ty và xã hội luôn được Ban lãnh đạo DIC – INTRACO quan tâm và thực hiện. Sản phẩm ngói màu cao cấp Nhật Bản, Xi măng PCB mới của Công ty với nhiều cải tiến thân thiện với môi trường, đáp ứng nhu cầu xây dựng các “công trình xanh” của các đơn vị thi công, qua đó Công ty đã vinh dự nhận được Giải thưởng VIETTOPRE do Bộ Xây dựng tổ chức, Giải thưởng dành cho các doanh nghiệp vì cộng đồng và phát triển bền vững là cột mốc đánh dấu những nỗ lực của DIC trong việc cân bằng các mục tiêu kinh doanh và trách nhiệm đối với xã hội.

Ngoài ra, như một phần thực hiện đóng góp và trách nhiệm với xã hội, với tinh thần tương thân tương ái, Ban lãnh đạo Công ty luôn khuyến khích và kêu gọi tập thể cán bộ công nhân viên cùng nhau tổ chức và tham gia các chương trình từ thiện vì người nghèo.

## 8. Các loại rủi ro

**Rủi ro kinh tế:** Năm 2017 là năm diễn ra các sự kiện chính trị có tầm ảnh hưởng rộng lớn trên toàn thế giới và các thảm họa thiên tai để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng. Điển hình là việc tỷ phú Donald Trump chính thức trở thành tổng thống thứ 45 của nước Mỹ và đưa ra chính sách “Nước Mỹ trên hết” cùng với một loạt các quyết định như tuyên bố

rút khỏi các hiệp định hợp tác quốc tế như Hiệp định Paris, TPP, UNESCO, Hiệp định di trú quốc tế... đã thu hút sự quan tâm của dư luận quốc tế. Thêm vào đó là những bất ổn địa chính trị vô cùng căng thẳng đến từ các nước Châu Âu và Châu Á. Không dừng lại từ những biến động trên thế giới, Việt Nam còn phải đối mặt với một năm thiên tai vô cùng khốc liệt, diễn ra ở hầu hết tất cả các vùng trên cả nước, điều này đã ảnh hưởng không ít đến sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và xuất nhập khẩu. Điều này đã gây tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có DIC-Intraco.

Đối đầu với những thách thức và khó khăn trên, bức tranh kinh tế Việt Nam lại mở ra với nhiều gam màu sáng. Kinh tế vĩ mô duy trì ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo, nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế trước những biến động của kinh tế thế giới. Lạm phát thấp, tín dụng tăng trưởng hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, cán cân thương mại chuyển từ nhập siêu sang xuất siêu. Tuy nhiên, ảnh hưởng của việc ông Trump rút khỏi hiệp định TPP có thể khiến làn sóng FDI vào Việt Nam thuyên giảm, điều này đòi hỏi các doanh nghiệp phải không ngừng cải cách, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong và quốc tế để thu hút nguồn vốn FDI.

Để hạn chế bớt tác động của rủi ro kinh tế, những diễn biến chính trị không lường trước được, Công ty cần chú trọng cải thiện hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng phục vụ và vấn đề quản lý chi phí.

**Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu:** Đa phần nguyên liệu sử dụng cho sản xuất được DIC - INTRACO lựa chọn các đơn vị cung cấp trong nước. Do làm tốt công tác dự báo giá nguyên liệu, tìm kiếm các đối tác cung cấp uy tín và đa dạng nên DIC - INTRACO chủ động được việc thu mua nguyên liệu với giá tốt và giảm thiểu các tác động tiêu cực từ giá các nguyên liệu đầu vào.

**Rủi ro tỷ giá:** Mảng kinh doanh của Công ty chủ yếu thực hiện các giao dịch liên quan đến các công ty nước ngoài để nhập khẩu và xuất khẩu sản phẩm, những giao dịch này thường xuyên thanh toán bằng đồng USD vì vậy việc biến động tỷ giá ngoại tệ (USD/VNĐ) cũng là một trong những rủi ro mà Công ty phải đối mặt.

Kết thúc năm 2017, NHNN đã khá thành công trong việc điều hành chính sách tiền tệ trên cơ sở đồng bộ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác. Trong đó, tỷ giá hối đoái được ổn định và điều hành linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường.

**Rủi ro luật pháp:** Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, vì vậy hoạt động của DIC - Intraco chịu sự ảnh hưởng đồng thời bởi nhiều bộ Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế Xuất khẩu,... Hiện nay, hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến những thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty để đảm bảo quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được liên tục và không bị gián đoạn.

**Rủi ro về lãi suất:** Năm qua Fed đã 3 lần tăng lãi suất, động thái tăng lãi suất của Fed dễ dàng gây tác động đến rủi ro lãi suất và tỷ giá đối với Việt Nam. Tuy nhiên, trong năm nay, tỷ giá USD/VND nhìn chung khá ổn định với thanh khoản thị trường khá tốt, nguồn cung khá dồi dào từ dòng vốn FDI, FII và các hoạt động M&A. Bên cạnh đó, NHNN Việt Nam ban hành 02 văn bản điều chỉnh giảm lãi suất có hiệu lực từ ngày 10/07/2017. Nguồn vốn kinh doanh của DIC - INTRACO phụ thuộc vào vốn vay từ các ngân hàng thương mại nên việc biến động lãi suất sẽ gây những ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoài ra, DIC - INTRACO đã tạo được uy tín và mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng, Ngân hàng nên đã được hưởng những ưu đãi về lãi suất và hạn mức tín dụng.

**Rủi ro khác:** Một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh...đều có thể ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của ngành cũng như của Công ty. Những rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra có thể làm chậm tiến độ kinh doanh hoặc gây thiệt hại (phá hủy một phần hoặc hoàn toàn) đến Công ty. Tuy nhiên, Công ty cũng đã mua bảo hiểm nhà xưởng, hàng tồn kho, hàng thành phẩm, hàng vận chuyển đường biển, để giảm thiểu các rủi ro này.

## PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	TH 2017		TH 2016		% TH 2017/TH2016	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	1.638.505	1.669.977	1.203.598	1.235.090	136,13%	135,21%
2	Doanh thu thuần	2.255.772	2.311.380	1.581.494	1.875.551	142,64%	123,24%
3	Lợi nhuận trước thuế	17.086	12.956	12.909	18.303	132,36%	70,79%
4	Lợi nhuận sau thuế	13.562	9.111	9.061	12.603	149,67%	72,29%

*Đvt: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	KH 2017		TH 2017		% TH2017/KH2017	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản			1.638.505	1.669.977		
2	Doanh thu thuần	2.542.212	3.495.769	2.255.772	2.311.380	88,73%	66,12%
3	Lợi nhuận trước thuế	28.281	37.516	17.086	12.956	60,41%	34,53%
4	Lợi nhuận sau thuế			13.562	9.111		

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2017 xét trên tổng thể có sự tăng trưởng rõ rệt, trong đó lợi nhuận mang về cho Công ty chủ yếu nhờ vào sự đóng góp từ Công ty mẹ. Doanh thu thuần Công ty mẹ đạt 2.256 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 17 tỷ đồng lần lượt tăng 43% và 33% so với năm 2016. Doanh thu thuần hợp nhất đạt 2.311 tỷ đồng tăng 23,24% so với năm 2016, lợi nhuận trước thuế đạt 12,96 tỷ đồng giảm 20% so với năm 2016. Nguyên nhân lợi nhuận năm 2017 giảm là do hoạt động tại các Công ty con không hiệu quả, doanh thu thấp dẫn đến ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty hợp nhất. So với kế hoạch của Đại hội cổ đông giao phó thì doanh thu và lợi nhuận đều chưa đạt chỉ tiêu đề ra, doanh thu chỉ đạt 66,12% và lợi nhuận trước thuế đạt 34,53% so với kế hoạch. Với những khó khăn của ngành trong năm qua, để đạt được kết quả trên chính là nhờ sự cố gắng và nỗ lực vô cùng lớn lao của tập thể cán bộ - công nhân viên trong toàn Công ty.

Thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi và ổn định từ năm 2014 đến nay, kéo theo các ngành nghề liên quan tăng trưởng mạnh, đặc biệt là ngành kinh doanh vật liệu xây dựng. DIC-Intraco có doanh thu chủ yếu đến từ xuất khẩu clinker. Thời gian qua mặt hàng này đã chịu tác động tiêu cực từ các chính sách thuế cũng như vấp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các nước sản xuất xi măng như Thái Lan, Trung Quốc.... Tuy nhiên, năm 2017 ngành xuất khẩu xi măng đã xuất khẩu được gần 18 triệu tấn sản phẩm, hỗ trợ đáng kể cho việc hoàn thành tiêu thụ của toàn ngành xi măng. Riêng DIC trong năm qua đã xuất khẩu clinker với sản lượng tăng gấp đôi so với năm trước, đây là một tín hiệu tốt đối với mảng xuất khẩu clinker của Công ty. Một trong những yếu tố khiến xuất khẩu xi măng thuận lợi là do chính sách phát triển vật liệu xây dựng của Trung Quốc đã giảm đáng kể sản xuất để bảo vệ môi trường và Việt Nam chính là thị trường nhập khẩu mà Trung Quốc hướng đến. Thêm vào đó, một loạt các chính sách thay đổi, giá thành sản phẩm tăng, dẫn đến giá VLXD tăng và kéo theo xuất khẩu của Việt Nam cũng tăng theo. Các thị trường chủ lực như Bangladesh, Philippines.... vẫn tiếp tục được khai thác hiệu quả. Trái ngược với những khởi sắc của thị trường xuất khẩu, tiêu thụ ở thị trường nội địa được đánh giá là thấp trong năm 2017. Một nguyên nhân khách quan đó chính là do thời tiết không thuận, mưa bão quá nhiều, kéo dài trên diện rộng đã ảnh hưởng tới tiến độ thi công của các công trình, dự án. Cả năm 2017, lượng xi măng tiêu thụ nội địa chỉ đạt hơn 60 triệu tấn. Ngoài yếu tố thời tiết, một nguyên nhân quan trọng khác làm ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ xi măng trong nước đó là chính sách quản lý về khai thác cát thay đổi, khiến nguồn cung cát trên thị trường thiếu hụt lớn, kéo theo sự tăng giá mạnh của nguyên liệu này. Nhiều công trình bị ngưng trệ vì nhà thầu không mua được cát, hoặc giá cát quá đắt nếu tiếp tục làm sẽ bị thua lỗ. Cùng với những khó khăn trên, các doanh nghiệp xi măng còn đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt khi cung vượt quá cầu. Theo thông tin từ Bộ Xây dựng, năm 2017, cả nước có thêm 3 dây chuyền sản xuất xi măng đi vào vận hành, với công suất thiết kế 9,1 triệu tấn xi măng/năm, nâng tổng số dây chuyền xi măng hiện có lên con số 83, với tổng công suất cả năm đạt 98,56 triệu tấn. Như vậy, so với kế hoạch tiêu thụ của năm 2017 là 80 triệu tấn, ngành xi măng vẫn dư khoảng hơn 18 triệu tấn sản phẩm. Với tình hình trên, khẳng định rằng, 2017 là năm khó khăn của thị trường vật liệu xây dựng nói chung và DIC-Intraco nói riêng.

## **2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

### **🚧 Dự án Khu cao ốc Trung tâm Thương mại Trần Hưng Đạo, Q.1**

Đây là dự án hợp tác giữa Công ty DIC và Công ty TNHH SX TM DV Yên Khánh để xây dựng khu cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại 15 tầng tọa lạc tại số 112 Trần Hưng Đạo,

Quận 1, TP.HCM. Tuy nhiên, do những thay đổi về quy hoạch của Bộ quốc phòng, đến thời điểm hiện tại, hai bên đã quyết định dừng hợp tác và tiến hành quyết toán thanh lý các khoản đầu tư để Yên Khánh hoàn trả phần vốn góp và chi phí lãi vay cho DIC. Khoản tiền Công ty chuyển cho Công ty Yên Khánh để thực hiện dự án đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 15/HĐHTKD ngày 26/01/2007 và Biên bản thỏa thuận ngày 27/01/2007 là 10.095.940.000 đồng. Ngày 23/06/2016 các bên đã thỏa thuận ngừng thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh và đến ngày 01/12/2016 Công ty đã phát đơn khởi kiện Công ty Yên Khánh tại Tòa án Nhân dân Quận 1. Ngày 28/09/2017 các bên đã thỏa thuận tại tòa là Công ty Yên Khánh sẽ thanh toán phần gốc là 10.095.940.000 đồng và phần lãi phạt là 904.060.000 đồng. Đến thời điểm 31/12/2017 Công ty Yên Khánh đã chuyển trả 2.000.000.000 đồng cho Công ty DIC.

#### **✚ Dự án Khu Công nghiệp xen kẽ Khu Dân cư tại xã Xuân Thới Thượng, Hóc Môn, TP.HCM**

Công ty DIC hợp tác với Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIG) theo các Hợp đồng nguyên tắc hợp tác đầu tư tháng 11/2009 và tháng 10/2010 để thực hiện dự án Khu công nghiệp và dân cư tại xã Xuân Thới Thượng, Hóc Môn. TP.HCM. Dự án có quy mô 380 ha, trong đó 300 ha là khu công nghiệp và 80 ha là khu dân cư liền kề phục vụ cho tái định cư và nhà ở công nhân khu công nghiệp. Yếu tố thị trường không thuận lợi để triển khai dự án theo kế hoạch, DIC đã quyết định dừng góp vốn, quyết toán và treo chi phí xây dựng cơ bản dở dang trên BCTC của DIC khoảng 1 tỷ. Hiện tại, theo sự chỉ đạo của UBND TP.HCM yêu cầu điều chỉnh xóa quy hoạch của dự án. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa nhận được quyết định hoặc thông báo nào từ Sở tài nguyên môi trường hay Ban quản lý khu công nghiệp.

#### **✚ Dự án Khu dân cư 25 ha tại xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn**

Đây là dự án hợp tác giữa Công ty DIC hợp tác với Công ty TNHH Đại Nguyễn để thực hiện dự án Khu dân cư tại xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn, TP.HCM. Dự án có quy mô 25 ha. Đến thời điểm hiện tại, Đại Nguyễn đã bàn giao cho DIC với tổng diện tích 29.793.4 m<sup>2</sup> (2,9ha), các thửa đất không liền ranh, giấy tờ sổ đỏ giao cho DIC còn đứng tên của các hộ nông dân, tính pháp lý không chặt chẽ, trong trường hợp người đứng tên sổ mất hoặc đi nước ngoài thì sẽ rất phức tạp. DIC đã quyết định không tiếp tục thực hiện dự án và đang yêu cầu Công ty TNHH Đại Nguyễn hoàn trả số tiền đã nhận tạm ứng, lãi vay và phạt hợp đồng. Sau khi khởi kiện Đại Nguyễn, ngày 24/07/2014 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên án buộc Công ty



TNHH Đại Nguyễn trả cho Công ty DIC-Intraco số tiền 44.498.339.730 đồng (bao gồm 18.878.050.000 đồng số tiền Công ty DIC đã chuyển cho Đại Nguyễn, 20.620.289.730 đồng tiền lãi, 5.000.000.000 tiền phạt cọc). Tuy nhiên, khi Công ty Đại Nguyễn kháng cáo lên đơn vị cấp cao là Tòa án nhân dân TP HCM thì tòa án ra quyết định hủy kết quả sơ thẩm và sẽ điều tra lại từ đầu. Trong thời gian sắp tới, Ban Tổng Giám đốc sẽ ngồi làm việc lại với Đại Nguyễn để có những thương lượng khác để thu hồi công nợ hoặc tìm hướng mở cho dự án nhất là khi thị trường bất động sản đang nóng dần lên trong 2 năm qua.

### Dự án trạm nghiền xi măng Bến Tre

Đây là dự án trạm nghiền xi măng với công suất 1.000.000 tấn/năm, tại xã Lộ Thuận, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre. Với mức vốn đầu tư là 300 tỷ, trong đó Công ty DIC dự kiến sẽ nắm giữ trên 51%, thời gian hoạt động của dự án là 50 năm. Dự án đã được UBND Tỉnh Bến tre cấp phép đầu tư cho DIC. Tuy nhiên, khi Công ty đang tiến hành việc khảo sát, thăm dò địa chất, rà soát bom mìn, lấy ý kiến dân cư nơi đặt dự án thì UBND Tỉnh Bến Tre đã ra quyết định tạm dừng dự án do vị trí dự kiến đặt nhà máy chưa đúng với quy hoạch của Tỉnh Bến Tre. Đồng thời, cho phép Công ty DIC được phép giữ lại diện tích đất đã thuê, chuyển mục tiêu hoạt động sang ngành nghề khác phù hợp với quy hoạch sản xuất theo quy định, đồng thời đề nghị DIC liên hệ, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các đơn vị liên quan để được hướng dẫn chuyển sang vị trí khác để làm trạm nghiền xi măng. Hiện tại, Công ty đang tiến hành làm việc với đơn vị trực thuộc UBND Tỉnh và Ban quản lý khu công nghiệp Phú Thuận tại huyện Bình Đại các thủ tục đầu tư để thực hiện dự án theo hướng dẫn của UBND Tỉnh Bến Tre.

## 3. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài chính

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.669.977	1.235.090	35,21%
2	Doanh thu thuần	2.311.380	1.875.551	23,24%
3	Lợi nhuận trước thuế	12.956	18.303	(29,21%)
4	Lợi nhuận sau thuế	9.111	12.603	(27,71%)

### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu



Chỉ tiêu	Đvt	2017	2016
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,02	1,05
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,93	0,84
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,82	0,76
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,71	3,21
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	14,56	7,34
+ Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	2,45	3,07
+ Vòng quay các khoản phải trả	Vòng	2,11	2,12
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,59	1,50
+ Vòng quay tài sản cố định	Vòng	11,54	9,48
+ Vòng quay vốn lưu động	Vòng	1,70	2,06
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,39%	0,67%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,11%	4,30%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,55%	1,02%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,73%	0,98%

#### 4. Tình hình tổ chức và nhân sự

##### a. Danh sách và lý lịch thành viên Ban lãnh đạo

**Ông Nguyễn Đức Hải**  
**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**  
**kiêm Tổng Giám đốc**

Tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Đức Hải gia nhập Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) từ năm 1995. Năm 2003, theo Quyết định của Bộ Xây dựng về việc thành lập Công ty DIC Đầu tư & Thương mại trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng, ông Hải đã trở thành một trong những cán bộ chủ chốt và tiên phong của công ty con. Đến năm 2005, sau khi chuyển đổi mô hình thành Công ty Cổ phần, ông Hải đã được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC (tháng 8 năm 2005). Sau hơn 20 năm tận lực cống hiến, ông Hải đã vinh dự được nhận danh hiệu, huy chương của Bộ và Nhà nước trong đó có bằng khen của Thủ tướng Chính phủ các năm 2007, 2009, 2010; Huân chương Lao động Hạng 3, bằng khen của Bộ Xây Dựng từ năm 2003 đến nay.

**Ông Dương Đình Thái**

**Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc**

Gắn bó với Công ty từ những năm 2000, ông Dương Đình Thái đã liên tục giữ các vị trí chủ chốt của Công ty: Giám đốc Tài chính từ năm 2005 - 2008, Phó Tổng Giám đốc từ năm 2009 đến nay. Ông còn kiêm nhiệm thêm Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc DIC Đà Nẵng từ năm 2012.

Ông Dương Đình Thái đã có nhiều đóng góp tích cực và mang tính đột phá trong các vấn đề về Đầu tư tài chính cũng như quản lý điều hành.

**Ông Nguyễn Mạnh Chiến**

**Phó Tổng Giám đốc**

Ông Nguyễn Mạnh Chiến gia nhập Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng từ năm 1997 đến 2002. Khi DIC-INTRACO được thành lập, Ông Nguyễn Mạnh Chiến là một trong những cán bộ tiên phong gây dựng Công ty mới. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, Ông Nguyễn Mạnh Chiến đã được Ban Quản trị tín nhiệm và giao giữ chức vụ Giám đốc nhà máy Sản xuất VLXD từ năm 2005 -2008.

Từ năm 2008 đến 2012, Ông Nguyễn Mạnh Chiến giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc DIC Đà Nẵng cũng như quản lý điều hành.

Từ năm 2013 – nay, Ông Nguyễn Mạnh Chiến giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty DIC-Intraco tại Phú Thọ phụ trách sản xuất clinker.

**Bà Lê Thị Thúy Nga**

**Ủy viên Hội đồng Quản trị,  
Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

Tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân, Bà Lê Thị Thúy Nga đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán Doanh nghiệp. Bà gia nhập Công ty vào năm 2001 và đã giữ nhiều chức vụ chủ chốt của DIC - INTRACO. Từ năm 2009 - nay, Bà Lê Thị Thúy Nga được bổ nhiệm làm Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC. Năm 2015, Bà được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen trong công tác quản trị. Hiện tại, Bà Nga nắm giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính Công ty.

**Ông Đinh Tiến Dũng**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Ông Đinh Tiến Dũng gia nhập DIC - INTRACO vào năm 2007, đã kinh qua nhiều vị trí chủ chốt của Công ty trước khi được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh kể từ tháng 06 năm 2013. Ông Dũng là người có rất nhiều kinh nghiệm trong mảng kinh doanh Clinker, những cải cách của ông trong năm 2013 đã góp phần làm cho doanh thu mảng này tăng trưởng vượt bậc, giúp DIC - INTRACO từ một doanh nghiệp chuyên nhập khẩu Clinker nay trở thành một đơn vị xuất khẩu có uy tín ở thị trường nước ngoài.

**Ông Vũ Quang**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Ông Vũ Quang gia nhập DIC - INTRACO vào năm 2013, Ông Quang là cử nhân kinh tế và có gần 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải biển, Ông Quang đã giữ nhiều vị trí quản lý chủ chốt của các Công ty thuộc lĩnh vực vận tải biển. Ông đã được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc DIC - INTRACO, kiêm Tổng giám đốc Công ty CP DIC Energy từ đầu năm 2014.

**Ông Nguyễn Quốc Nhân**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Trước khi gia nhập Công ty, Ông là một trong những cổ đông lớn luôn theo dõi và đồng hành cùng DIC. Tháng 4/2017, Ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Công ty phụ trách trong lĩnh vực kinh doanh Nông sản đồng thời là đại diện vốn theo dõi hoạt động kinh doanh tại Công ty Cổ phần VLXD DIC Sài Gòn.

**b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

Tổng số Cán bộ - Công nhân viên của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2017 là 172 người, được phân loại theo trình độ như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỉ trọng
1	Đại học và trên đại học	65	38%
2	Cao đẳng	10	6%
3	Trung cấp	7	4%
4	Lao động phổ thông	90	52%
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>172</b>	<b>100%</b>

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	7.025.000	7.500.000

- Công ty luôn duy trì một môi trường làm việc năng động và thân thiện đối với đội ngũ cán bộ công nhân viên, bởi đó là một trong những yếu tố ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty đã tạo điều kiện tối đa để mỗi cá nhân phát huy kinh nghiệm, năng lực của mình bằng việc khuyến khích, hỗ trợ chi phí các khóa đào tạo ngắn hạn cho nhân viên như: kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng phát triển thị trường và quản lý kinh doanh, kỹ năng giao tiếp đàm phán bán hàng chuyên nghiệp, ngoại ngữ trong thương mại quốc tế.
- Công ty thực hiện chế độ tiền lương theo đúng quy chế tiền lương của Công ty, đảm bảo mỗi cán bộ - nhân viên ở các bộ phận khác nhau sẽ được hưởng thu nhập tương xứng với công việc mà mình đảm nhận. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng chú trọng, quan tâm đến vấn đề khen thưởng và tuyên dương những tập thể, cán bộ có những đóng góp tích cực, có những ý tưởng sáng tạo hiệu quả trong công việc.
- Ngoài thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT theo quy định của Nhà nước, Công ty luôn quan tâm và chăm lo đến đời sống của cán bộ, công nhân viên. Lương tháng 13, thưởng Tết, thưởng các dịp Lễ lớn, thưởng tiết giảm chi phí, thưởng hiệu quả công việc theo quý, trao quà cho con em của CBCNV vào các dịp lễ Trung thu hay các cháu có thành tích tốt trong học tập... là các hoạt động hàng năm được Công ty chú trọng. Các phúc lợi khác của người lao động trong Công ty cũng được đảm bảo như: cấp phát đồng phục, hỗ trợ nhân viên nữ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ và ngày Phụ nữ Việt Nam, hỗ trợ thai sản, mừng kết hôn, sinh con, hỗ trợ CBCNV khi gia quyến có tang chế... Hằng năm, CBCNV cũng được tổ chức các buổi tham quan, nghỉ dưỡng nhằm tái tạo sức lao động, gắn bó mọi người lại với nhau nhằm tạo ra một tập thể đoàn kết và gắn bó.

## 5. Tình hình cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a. Cổ phần

STT	Loại cổ phần	Số cổ phần
1.	<b>Số cổ phần đầu năm</b>	<b>26.585.840</b>
	- Cổ phần phổ thông	26.585.840
	- Cổ phần ưu đãi	-

STT	Loại cổ phần	Số cổ phần
2.	<b>Cổ phần đăng ký phát hành trong năm</b>	-
	– Cổ phần phổ thông (phát hành ra công chúng)	-
	– Cổ phần ưu đãi	-
3.	<b>Cổ phần mua lại</b>	<b>501.280</b>
4.	<b>Cổ phần đang lưu hành sau phát hành</b>	<b>26.084.560</b>
	– Cổ phần phổ thông	26.084.560
	– Cổ phần ưu đãi	-

### b. Cơ cấu cổ đông

📌 Căn cứ danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2017, cơ cấu cổ đông của DIC như sau:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>2.371</b>	<b>24.445.113</b>	<b>244.451.130.000</b>	<b>90,06%</b>
	Nhà nước	-	-	-	-
	Tổ chức	48	3.946.485	39.464.850.000	14,84%
	Cá nhân	2.323	20.498.628	204.986.280.000	75,22%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>55</b>	<b>2.140.727</b>	<b>21.407.270.000</b>	<b>8,05%</b>
	Tổ chức	4	2.024.992	20.249.920.000	7,62%
	Cá nhân	51	115.735	1.157.350.000	0,43%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>1</b>	<b>501.280</b>	<b>5.012.800.000</b>	<b>1,89%</b>
<b>Tổng Cộng</b>		<b>2.427</b>	<b>26.585.840</b>	<b>265.858.400.000</b>	<b>100%</b>

📌 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 31/12/2017

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty CP đầu tư và phát triển xây dựng	265 Lê Hồng Phong, P. 8, Tp. Vũng Tàu	3.922.577	14,75%
2	Quỹ PYN ELITE FUND (NON-UCITS)	C/O PYN RAHASTOYHTIO OY, PL 139 00101, HELSINKI, FINLAND	2.024.992	7,62%

### c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2017, vốn chủ sở hữu của Công ty không có sự thay đổi so với năm 2016.

ĐVT: đồng

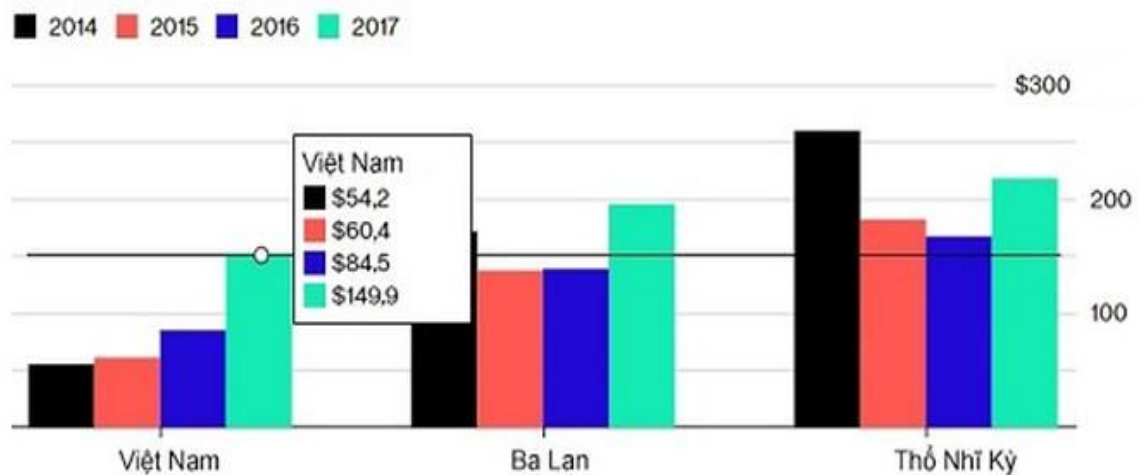
STT	Nội dung	31/12/2017	31/12/2016
1	Vốn góp của chủ sở hữu	265.858.400.000	265.858.400.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	1.397.230.362	1.397.230.362
3	Quỹ đầu tư phát triển	3.267.164.350	2.589.062.321
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.026.057.961	12.705.925.869

#### d. Diễn biến giao dịch cổ phiếu DIC trên thị trường

Trong năm 2017, thị trường chứng khoán Việt đã tăng gấp đôi về quy mô, phát triển ấn tượng và nằm trong top đầu tăng trưởng tại Châu Á. Theo đó, năm 2017, Việt Nam là quốc gia châu Á có thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh nhất. Quy mô của thị trường chứng khoán Việt đã tăng gấp đôi trong năm vừa qua, chủ yếu là nhờ các đợt thoái vốn tại các doanh nghiệp Nhà Nước (DNNN), đợt niêm yết thành công của các doanh nghiệp lớn, và đáng chú ý nhất là mức nhảy vọt 47% của VN-Index. Với mức tăng như vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam được Bloomberg dự báo có thể sớm vượt quy mô của thị trường chứng khoán Ba Lan.

#### Vốn hóa thị trường chứng khoán của Việt Nam trên đã vượt qua Ba Lan, Thổ Nhĩ Kỳ

Đơn vị: Tỷ USD



Diễn biến giá trị vốn hóa các thị trường chứng khoán Việt Nam, Ba Lan và Thổ Nhĩ Kỳ qua các năm (đơn vị: tỷ USD). Nguồn: Bloomberg

Tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2017 và chương trình công tác năm 2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho biết, thị trường chứng khoán trong năm 2017 đã tăng trưởng ấn tượng, cao nhất tại khu vực Châu Á.



Cụ thể, trên thị trường cổ phiếu, chỉ số Vn-Index tăng 47% so với cuối năm 2016 – mức cao nhất gần 10 năm trở lại đây. Mức vốn hóa thị trường đạt gần 3.360 nghìn tỷ đồng, tăng 73% so với cuối năm 2016, tương đương 74,6% GDP, vượt chỉ tiêu đặt ra cho năm 2020. Thanh khoản cải thiện mạnh, quy mô giao dịch bình quân đạt gần 4.981 tỷ

đồng/phiên, tăng 63% so với bình quân năm 2016.

Cùng với đó, thị trường trái phiếu diễn ra sôi nổi với giá trị niêm yết đạt 1.015 nghìn tỷ đồng tăng 8% so với cuối năm 2016 (tương đương 23% GDP). Tổng giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 8.890 tỷ đồng/phiên, tăng 38% so với bình quân năm 2016.

Theo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, mặc dù thị trường chứng khoán phái sinh mới chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8/2017, nhưng đã chứng tỏ sức hấp dẫn với nhà đầu tư, với tổng khối lượng giao dịch đạt 946.326 hợp đồng tương ứng với tổng giá trị giao dịch theo quy mô danh nghĩa hợp đồng đạt 80.899 tỷ đồng và có 15.808 tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh được mở, gấp đôi so với cuối tháng 8/2017 (tháng đầu tiên mở cửa thị trường).

Khép lại năm 2017, với những bước tiến lớn, Việt Nam được đánh giá là một thị trường cận biên tăng mạnh nhất trong nhóm các thị trường châu Á về phương diện phần trăm trong năm nay và 2017 là năm tỏa sáng của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Về diễn biến giao dịch cổ phiếu DIC nói riêng, trong năm 2017 hòa cùng với xu hướng tăng trưởng mạnh của thị trường và trước thông tin công ty trúng thầu hợp đồng cung cấp than cho nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân, giá cổ phiếu DIC đã có sự bức phá mạnh mẽ, với mức tăng trưởng đạt 60% trong những tháng đầu quý 2 năm 2017, thanh khoản của DIC luôn được duy trì ở mức tương đối cao với 200.000 cổ phiếu khớp lệnh/phiên.

Với nhiều điểm sáng trong hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với sự quyết tâm của Ban lãnh đạo và sự tin tưởng của nhà đầu tư đối với triển vọng trong trung và dài hạn của công ty, giá cổ phiếu DIC hứa hẹn sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng cao trong thời gian tới.



## PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2017

#### a. Tổng quan về hoạt động kinh doanh

- Kết quả kinh doanh thực hiện 2017 so với Kế hoạch 2017:

*Đvt: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	KH 2017		TH 2017		% TH2017/KH2017	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản			1.638.505	1.669.977		
2	Doanh thu thuần	2.542.212	3.495.769	2.255.772	2.311.380	88,73%	66,12%
3	Giá vốn hàng bán			2.131.078	2.178.003		
4	Lợi nhuận từ HĐKD			19.256	16.906		
5	Lợi nhuận khác			(2.170)	(3.950)		
6	Lợi nhuận trước thuế	28.281	37.516	17.086	12.956	60,41%	34,53%
7	Lợi nhuận sau thuế			13.562	9.111		
8	Cổ tức				-		
9	EPS				394		

- Kết quả kinh doanh thực hiện 2017 so với thực hiện 2016:

*Đvt: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	TH 2017		TH 2016		% TH 2017/TH2016	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	1.638.505	1.669.977	1.203.598	1.235.090	136,13%	135,21%
2	Doanh thu thuần	2.255.772	2.311.380	1.581.494	1.875.551	142,64%	123,24%
3	Giá vốn hàng bán	2.131.078	2.178.003	1.473.899	1.751.244	144,59%	124,37%
4	Lợi nhuận từ HĐKD	19.256	16.906	11.998	18.335	160,50%	92,21%
5	Lợi nhuận khác	(2.170)	(3.950)	910	4	(238,52%)	
6	Lợi nhuận trước thuế	17.086	12.956	12.909	18.303	132,36%	70,79%
7	Lợi nhuận sau thuế	13.562	9.111	9.061	12.603	149,67%	72,29%
8	Cổ tức		-		-		
9	EPS		394		331		119,03%

- Năm 2017 có thể xem là năm mà hoạt động kinh doanh của Công ty có khá nhiều biến động, đặc biệt là cơ cấu doanh thu từng mặt hàng có sự điều chỉnh lớn. Trong những năm gần đây, mảng hoạt động kinh doanh clinker đóng vai trò dẫn đầu khi chiếm tỷ lệ doanh

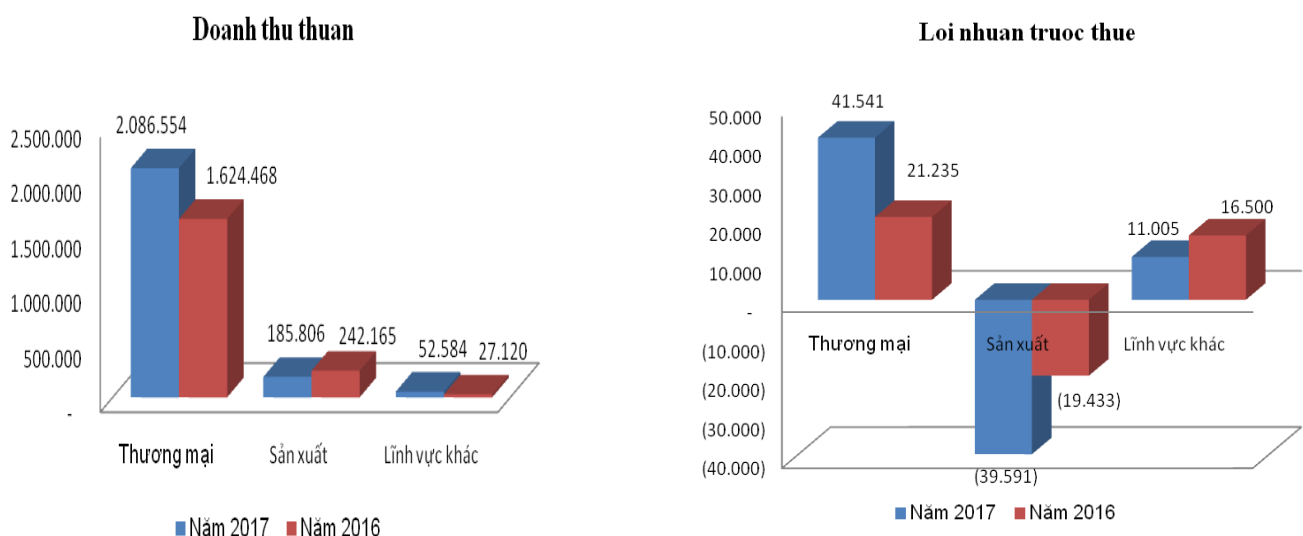
thu vào thời điểm cao nhất khoảng 70% tổng doanh thu của toàn Công ty. Tuy nhiên, từ quý 03 năm 2016, các điều chỉnh về chính sách thuế xuất khẩu, hoàn thuế đối với mặt hàng xuất khẩu clinker được ban hành cùng với sự cạnh tranh gay gắt từ thị trường Trung Quốc đã gây ảnh hưởng xấu đến kế hoạch cũng như hiệu quả kinh doanh của mặt hàng này. Năm 2017 vẫn là một thách thức lớn đối với việc kinh doanh xuất khẩu clinker ở thị trường nước ngoài, nhưng với quyết tâm và kinh nghiệm hơn 20 năm trong lĩnh vực này, Ban Giám đốc đã chủ động thay đổi chủ trương và phương án kinh doanh để phù hợp với chính sách thuế hiện tại, tăng sức cạnh tranh với các nhà xuất khẩu trong nước cũng như các thị trường nước ngoài nhằm giữ vững thị trường xuất khẩu. Do đó, sản lượng xuất khẩu clinker của DIC năm 2017 tăng gấp đôi so với năm 2016 nhưng lợi nhuận lại giảm do chính sách điều chỉnh giảm giá bán clinker cùng với chính sách hỗ trợ khách hàng truyền thống nhằm tăng tính cạnh tranh trong cơ chế thị trường hiện nay. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc Công ty đã tìm hiểu và bắt kịp xu hướng kinh doanh khi đẩy mạnh lĩnh vực kinh doanh than cám, là một trong những ngành phát triển, có hiệu quả kinh tế cao trong những năm gần đây. Với việc ký kết hợp đồng trị giá hơn 1.100 tỷ đồng với tập đoàn EVN sau khi trúng gói thầu: "**Cung cấp than chạy thử nghiệm cho nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 04**" là một thành công rực rỡ của DIC trong năm 2017. Qua đó doanh thu từ hoạt động kinh doanh than mang lại chiếm 50% tổng doanh thu của toàn Công ty. Đây là lần đầu tiên DIC tham gia đấu thầu và thử sức kinh doanh ở mặt hàng này và đã tạo nên một điểm sáng trong hoạt động kinh doanh của DIC trong năm 2017. Kết thúc niên độ tài chính, doanh thu thuần hợp nhất tăng 23,24% so với năm 2016 và đạt 66,12% so với kế hoạch đề ra.

- Là Công ty kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, vì vậy nguồn vốn kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào vốn vay lớn, đặc biệt là các khoản vay nợ ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tăng cao tại một số thời điểm thuận lợi dẫn đến chi phí lãi vay tăng cao. Hơn nữa, chi phí giá vốn tăng mạnh hơn so với mức tăng của doanh thu do các điều chỉnh từ chính sách bán hàng đồng thời các chi phí phục vụ phát triển việc kinh doanh khác... cũng tăng nhằm phục vụ chiến lược mở rộng thị trường hoạt động kinh doanh.
- Bên cạnh đó, việc thay đổi chính sách và phương án kinh doanh đã ảnh hưởng đến các chỉ tiêu quan trọng của Công ty như khoản phải thu ngắn hạn, hàng tồn kho, nợ ngắn hạn.... Do thực hiện chủ trương rút ngắn thời gian luân chuyển, bàn giao hàng hóa để bù đắp cho chính sách mở rộng bán hàng trả chậm dài hơn nên hàng tồn kho năm 2017 giảm 40% trong khi khoản phải thu khách hàng tăng 81,82% so với năm 2016. Nhờ vậy doanh

nghiệp có thể mở rộng thị trường, đặc biệt giữ mối quan hệ lâu dài với khách hàng trong điều kiện nền kinh tế khó khăn như hiện nay. Tuy vậy, điều này cũng đồng nghĩa với việc dòng vốn bị ứ đọng nhiều hơn, ngoài ra công ty đang trong giai đoạn thực hiện gói thầu Cung cấp than nhập khẩu phục vụ chạy thử, nghiệm thu Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (trực thuộc EVN) với tổng giá trị hợp đồng vào khoảng 47,8 triệu USD tương đương 1.100 tỷ đồng, nên buộc doanh nghiệp phải thương lượng đàm phán nhà cung cấp hỗ trợ chính sách bán hàng trả chậm đồng thời bổ sung thêm nguồn vốn lưu động lớn bằng cách tăng dư nợ vay tại các ngân hàng để đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Chính vì vậy, trong năm 2017, nguồn nợ phải trả của Công ty tăng 46,26% so với năm 2016. Mặt khác, Công ty đã linh động cắt giảm các khoản nợ dài hạn nhằm giảm bớt áp lực thanh toán đối với các tổ chức tín dụng cũng như điều chỉnh chỉ số đòn bẩy tài chính nhằm phù hợp với tình hình thực tại, cụ thể nợ dài hạn giảm 38,7% , trong đó khoản mục vay và nợ thuê tài chính giảm 42,68% so với năm 2016.

- Với sự quyết tâm và cố gắng của toàn bộ lãnh đạo, cán bộ - công nhân viên DIC đã mang lại kết quả kinh doanh khả quan hơn khi kết thúc niên độ 2017, lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ tăng 32,35% so với năm 2016. Tuy nhiên do tình hình hoạt động kinh doanh từ các công ty con trong năm 2017 không đạt kết quả như mong đợi do tiềm lực kinh tế hạn hẹp trong bối cảnh thị trường khó khăn, cạnh tranh rất gay gắt nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2017 giảm 29,21% so với cùng kỳ năm trước và chỉ đạt 34,53% so với kế hoạch đề ra.

**🏆 Kết quả kinh doanh của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty năm 2017:**



Qua biểu đồ trên, có thể thấy rằng, doanh thu từ hoạt động thương mại vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu kinh doanh của Công ty, chiếm khoảng 90%. Năm 2017, ghi nhận sự tăng trưởng về cả doanh thu và lợi nhuận, cụ thể doanh thu thuần hợp nhất ở lĩnh vực thương mại tăng 28,45% và lợi nhuận trước thuế tăng 95,62% so với năm 2016. Sự tăng trưởng này chủ yếu đến từ hoạt động thương mại ở các mặt hàng như xuất khẩu clinker, than, thép.... Ở lĩnh vực sản xuất, doanh thu và lợi nhuận hợp nhất giảm là do hoạt động tại các Công ty con và chi nhánh không hiệu quả dẫn đến ảnh hưởng kết quả kinh doanh của toàn Công ty.

#### ❖ **Mặt hàng Clinker, thạch cao, đá vôi:**

Năm 2017 là năm ngành xi măng tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn trong khâu tiêu thụ sản phẩm do nguồn cung dư thừa và sự cạnh tranh khốc liệt từ các đối thủ. Giá xuất khẩu xi măng, clinker giảm mạnh. Giá xuất khẩu FOB clinker ở quanh mức 29-30 USD/tấn, giảm 25% so với năm 2014, xi măng giảm 45-50 USD/tấn so với mức 56-60 USD/tấn. Đặc biệt, sau một thời gian phát triển nóng, thị trường xi măng Trung Quốc hiện dư thừa khoảng 670 triệu tấn, càng làm cho sự cạnh tranh về giá bán trên thị trường xuất khẩu của xi măng Việt Nam đã khó khăn càng thêm nhiều áp lực. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất của các doanh nghiệp xi măng. Ngay tại các thị trường xuất khẩu truyền thống như Philippines và Bangladesh, việc tiêu thụ sản phẩm xi măng của các doanh nghiệp Việt Nam cũng đang gặp khó khăn do sự cạnh tranh khốc liệt về giá thành.

Bên cạnh đó, kể từ khi áp dụng 02 luật thuế 106/2016/QH13; 107/2016/QH13 và 02 nghị định số 100/2016/NĐ-CP; 122/2016/NĐ-CP, mỗi tấn clinker và xi măng xuất khẩu của Việt Nam đang gánh thêm chi phí thuế từ 4-7 USD/tấn và không được khấu trừ thuế VAT đầu vào. Việc tăng chi phí này khiến xuất khẩu xi măng của Việt Nam khó cạnh tranh với xi măng Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia và Nhật Bản, ảnh hưởng rất lớn đến cung - cầu xi măng trong nước. Các doanh nghiệp đang phải bù lỗ cho những tấn hàng xuất khẩu để giữ thị trường và uy tín với bạn hàng, đặc biệt với những thị trường và bạn hàng đã ký kết hợp đồng dài hạn. Ngoài ra, giá bán sau áp thuế xuất khẩu sẽ cao hơn hẳn các đối thủ trong khu vực khiến cho các đối tác, bạn hàng, khách hàng đang mua xi măng, clinker của nước ta sẽ phải từ bỏ thị trường Việt Nam, chuyển hướng sang mua của các thị trường khác trong khu vực có sự ổn định và giá bán cạnh tranh hơn.

Trước những thách thức trên, tình hình xuất khẩu clinker của DIC không tránh khỏi áp lực và khó khăn, do hiện nay các nhà máy thì chủ trương bán trực tiếp cho khách ngoại, còn

khách ngoại thì tìm mọi cách để làm việc trực tiếp với các nhà máy tại Việt Nam. Năm qua, sản lượng xuất khẩu của bộ phận có tăng gần gấp đôi so với kế hoạch đã đề ra nhưng lợi nhuận không cao do chủ yếu bán để duy trì khách hàng. Các nhà máy Trung Quốc tạm ngưng hoạt động, các nhà kinh doanh Trung Quốc đổ xô vào Việt Nam mua hàng đã đẩy giá tăng mạnh (từ 29,5-30 USD/tấn FOB tăng lên khoảng 32 USD/tấn FOB). Các nhà máy ở Việt Nam đang tập trung bán hàng cho Trung Quốc nên bộ phận chưa thể chốt được đơn hàng cho các thị trường khác như Đài Loan, Philippines, Bangladesh do khách hàng các thị trường này không chấp nhận mức giá mới tăng cao như vậy. Đây cũng chính là những khách hàng tiềm năng của DIC bởi họ đang đề nghị một khối lượng đặt hàng cho clinker xuất khẩu năm 2018 là rất lớn.

Năm 2017 nền kinh tế cả nước đã có dấu hiệu khởi sắc, nhiều dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là các dự án BĐS và cơ sở hạ tầng, giao thông đã được triển khai xây dựng trở lại. Tuy nhiên, thời tiết năm 2017 mưa, bão kéo dài trên cả nước, vì thế sản lượng xi măng tiêu thụ trong nước tăng không đáng kể, tăng khoảng 3% so với năm 2016. Tình trạng này sẽ được cải thiện trong những tháng cuối năm khi nhiều công trình, dự án xây dựng tiếp tục được triển khai với khối lượng lớn hơn. Thị trường xi măng trong nước hiện nay cũng đã vượt cầu khoảng 20%. Hiện nay, tổng công suất ngành xi măng đã lên tới 86 triệu tấn, trong khi khả năng tiêu thụ của thị trường nội địa cả năm 2017 dự kiến chỉ khoảng 60 triệu tấn. Trong năm 2017, Công ty DIC vẫn duy trì hoạt động thương mại cung cấp clinker cho các nhà máy xi măng khu vực phía Nam, tập trung chủ yếu thị trường miền Tây. Mặc dù cũng nỗ lực trước sự cạnh tranh theo chiều hướng giảm giá bán toàn ngành hàng nhưng hiệu quả kinh doanh của Phòng kinh doanh nội địa vẫn chưa đạt được như mong muốn do:

- Thời tiết thay đổi thất thường, mưa bão rất nhiều đã làm thị trường tiêu thụ xi măng giảm đáng kể. Công suất các nhà máy lớn đều giảm như Tây Đô trong 10 tháng đầu năm giảm 30% so với cùng kỳ năm 2016.
- Vận chuyển nội địa gặp nhiều rủi ro do mưa bão, gió mùa. Các tàu hiện nay rất ngại chạy vào Nam vì gió lớn rủi ro cao và không có hàng chạy ra nên hạn chế chạy clinker. Các tàu lớn chủ yếu khai thác nước ngoài vì giá cước tăng.

❖ **Mặt hàng gỗ:** Năm 2017 đánh dấu sự thành công của ngành gỗ Việt Nam cả ở thị trường nội địa và xuất khẩu. Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ cả năm 2017 tăng 10% so với năm 2016, đạt trên 7,66 tỷ USD; trong khi nhập khẩu nhóm hàng này trị giá 2,18 tỷ USD, tăng 16%. Tính chung cả năm 2017 ngành gỗ Việt Nam đã xuất siêu 5,48 tỷ USD, tăng 7,8% so với năm trước. Sự phục hồi của kinh tế thế giới trong năm 2017, nhất là sự tăng

trường của thị trường bất động sản cùng với các Hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương mà Việt Nam tham gia được ký kết và có hiệu lực là yếu tố quan trọng hỗ trợ ngành gỗ Việt Nam về xuất khẩu. Năm 2017, Công ty không chú trọng đầu tư vào mặt hàng gỗ mà chỉ nhập để bán cho các bạn hàng lâu năm nhằm duy trì mối quan hệ lâu dài, tuy nhiên vẫn đóng góp một tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của toàn Công ty.

❖ **Mặt hàng Ngói màu:** Năm qua thị trường kinh doanh vật liệu xây dựng khó khăn hơn rất nhiều so với dự báo. Ngói màu DIC là thương hiệu lâu năm, đội ngũ nhân viên có bề dày về kinh nghiệm, chính sách hậu mãi chu đáo và có mối quan hệ thân thiết với các bạn hàng. Tuy nhiên lại vấp phải sự cạnh tranh gay gắt khi thị trường VLXD xuất hiện thêm nhiều đối thủ mới, mẫu mã mới được sản xuất theo công nghệ mới và hiện đại hơn đã ảnh hưởng tới thị phần của ngói màu DIC. Năm qua để tiết giảm chi phí thuê mặt bằng cũng như tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu và giao hàng cho khách, Ban TGD đã chỉ đạo việc di dời nhà máy Bình Chánh. Tuy nhiên, thời gian di dời nhà máy bị kéo dài do quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn. Điều này đã phần nào ảnh hưởng tới doanh số bán hàng, bên cạnh đó giá cả nguyên vật liệu tăng kéo theo giá thành sản phẩm cũng tăng, nhà cung cấp không giao hàng dẫn đến tình trạng thường xuyên thiếu hụt nguyên vật liệu đột xuất. Điều này ảnh hưởng đến uy tín cũng như niềm tin của khách hàng đối với thương hiệu ngói DIC. Năm 2017, mặc dù Ban TGD cùng CBCNV nhà máy đã rất cố gắng, nỗ lực nhưng kết quả kinh doanh vẫn không như mong đợi.

❖ **Mặt hàng Sắt thép:** Ngành thép Việt Nam trong năm 2017 đang đối mặt với nhiều khó khăn từ chính sách phòng vệ thương mại của nhiều thị trường nhập khẩu chính. Thời gian qua ngành thép trong nước đã rất chật vật để đối phó với một khối lượng thép Trung Quốc giá rẻ nhập khẩu ồ ạt vào Việt Nam. Hơn nữa, giá thép Việt Nam cao hơn so với thép Trung Quốc nhập khẩu cùng chủng loại. Điều này phản ánh giá thành sản xuất của thép Trung Quốc rất cạnh tranh, về lâu dài sẽ gây sức ép rất lớn đến thị trường thép của Việt Nam. Tuy nhiên, sản phẩm thép của Trung Quốc hiện đang chịu sức ép lớn tại các thị trường lớn, đặc biệt gần đây là Mỹ, khi liên tiếp bị áp các loại thuế chống bán phá giá trong thời gian qua. Mặt khác, xuất khẩu thép của Trung Quốc trong năm nay có xu hướng giảm do nhu cầu nội địa tăng mạnh để phục vụ các dự án xây dựng cầu đường, thủy điện và giao thông... Trong những tháng đầu năm, tình hình kinh doanh không khả quan, sản lượng tiêu thụ ị ạch do các dự án vẫn chưa đi vào hoạt động nhiều sau Tết



Nguyên Đán. Sang Quý 2 và Quý 3 là thời điểm bán hàng mạnh, các dự án xây dựng BĐS, nhà ở, cầu đường... bắt đầu đi vào hoạt động. Tận dụng nguồn thép tồn kho cũng như nhập khẩu giá rẻ và bán vào thời điểm giá tốt đã mang lại lợi nhuận cao cho DIC. Kết thúc năm 2017, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của mặt hàng này đều vượt kế hoạch đề ra, đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh của toàn Công ty.

❖ **Mặt hàng than cám:** Trong năm qua, Công ty đã tham dự và trúng thầu Hợp đồng cung cấp than chạy thử nghiệm cho Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 thuộc Tập đoàn điện lực Việt Nam với số lượng 922.450 tấn, trị giá là 47.782.910 USD và đàm phán, ký kết thành công hợp đồng với EVN/GENCO3. Hiện nay nhu cầu nhập khẩu than ở Việt Nam là rất lớn, Việt Nam là thị trường tiềm năng của các doanh nghiệp khai thác than Indonesia. Nhằm bắt được nhu cầu đó, Công ty cũng đã tận dụng thời cơ, linh động mở rộng nguồn cung cấp than từ Indonesia cho thị trường nội địa ở khu vực phía Nam. Có thể nói đây là mặt hàng quan trọng mà Công ty xác định tập trung đầu tư trong năm nay, mặt hàng đóng góp một phần doanh thu khá lớn cho Công ty. Tuy nhiên, vì là lần đầu DIC kinh doanh mặt hàng này và với sản lượng lớn nên đã gặp khá nhiều bất lợi khi vấp phải sự cạnh tranh từ các đối thủ lớn trong nước và quốc tế mạnh về tài chính cũng như kinh nghiệm như: HaiPhong Traco, Hoàn Sơn, Tata, Ipeco, Noeboal... Quá trình thực hiện hợp đồng cung cấp than nhập khẩu phục vụ chạy thử nghiệm, nghiệm thu nhà máy Nhiệt điện phát sinh nhiều khó khăn, giá than nhập khẩu ngày càng tăng cao, khách hàng thanh toán tiền hàng chậm dẫn đến tiến độ thanh toán các khoản đối ứng với ngân hàng bị chậm trễ, ảnh hưởng tới tiến độ giải ngân của các đơn hàng tiếp theo. Mặc dù đã rất cố gắng nhưng với khối lượng công việc khá lớn và chưa có nhiều kinh nghiệm dẫn đến việc theo dõi, cập nhật tiến độ và kiểm soát còn chưa chặt chẽ dẫn đến kết quả kinh doanh vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra. Tỷ trọng doanh thu từ mặt hàng than mang lại chiếm khoảng 50% trong cơ cấu doanh thu nhưng lợi nhuận đạt được lại không như mong đợi.

 **Doanh thu của các công ty con của DIC-Intraco:**

*DVT: triệu đồng*

Đơn vị	2017	2017	So sánh
	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện - Kế hoạch
Bình Phước	84.682	53.487	63,2%
Phú Thọ	230.000	131.407	57,1%
DIC Energy	11.668	200	1,7%



Cty Minh Tân		45.219	
Cty Minh Phong	908.322	67.671	7,5%

❖ **Chi nhánh DIC Bình Phước (chuyên sản xuất xi măng):** Nhìn chung năm 2017 là năm khó khăn của thị trường vật liệu xây dựng nói chung và toàn ngành xi măng nói riêng. Ngoài yếu tố thời tiết, một nguyên nhân quan trọng khác làm ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ xi măng trong nước đó là chính sách quản lý về khai thác cát thay đổi, khiến nguồn cung cát trên thị trường thiếu hụt lớn, kéo theo sự tăng giá mạnh của nguyên liệu này. Ngoài những khó khăn trên, các doanh nghiệp xi măng còn đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt khi cung vượt quá cầu. Trong năm 2017, cả nước có thêm 3 dây chuyền sản xuất xi măng đi vào vận hành, với công suất thiết kế 9,1 triệu tấn xi măng/năm, nâng tổng số dây chuyền xi măng hiện có lên con số 83, với tổng công suất cả năm đạt 98,56 triệu tấn. Như vậy, so với kế hoạch tiêu thụ của năm 2017 là 80 triệu tấn, ngành xi măng vẫn dư khoảng hơn 18 triệu tấn sản phẩm. Với Chi nhánh Bình Phước trong năm 2017, nhờ sự quan tâm đặc biệt và chia sẻ từ phía Công ty mẹ, Chi nhánh đã tiến hành cải tiến đổi mới trong sản xuất bằng việc cho nâng cấp, bảo dưỡng và đầu tư mới máy móc đã làm cho hệ thống máy móc hoạt động ổn định, công suất nhà máy khá hơn, chất lượng sản phẩm đã được cải thiện, đội ngũ kỹ thuật có tay nghề, nhân viên kinh doanh-giao nhận đáp ứng được công việc hiện tại. Ngoài ra, việc cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào cũng khá ổn định. Chi nhánh Bình Phước đã thiết lập quan hệ cung ứng với nhiều nhà phân phối lớn tại Đắc Nông và là đối tác sản xuất gia công cho xi măng Hà Tiên, Fico, Cẩm Phả, Thăng Long.... thương hiệu xi măng DIC-Intraco đã được người tiêu dùng khu vực miền Nam biết đến. Tuy nhiên, do giá thành nguyên vật liệu đầu vào của nhà máy còn khá cao, giá vận chuyển từ nhà máy đến khách hàng tăng cao, chi phí cho việc bảo trì sửa chữa tăng nhiều, hao hụt nguyên liệu trong quá trình sản xuất dẫn đến giá thành cao. Bên cạnh đó, thị trường còn vấp phải sự cạnh tranh quyết liệt từ các đối thủ về chính sách giá cả, đãi ngộ khách hàng... vì vậy, luôn phải bán hàng với giá thấp để giữ chân khách hàng. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả chung của chi nhánh dẫn đến kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đặt ra. Trong đó, Doanh thu thuần đạt 53,5 tỷ đồng đạt 63,2% kế hoạch năm và lợi nhuận đạt 1,3 tỷ đồng đạt 79% kế hoạch năm.

❖ **Chi nhánh Phú Thọ (sản xuất và liên doanh lò quay clinker):** Cũng giống như Chi nhánh DIC Bình Phước, trong năm 2017 Chi nhánh Phú Thọ gặp khá nhiều khó khăn,

ngoài những yếu tố liên quan đến nguồn cung cấp clinker khá khó khăn, giá xi măng có nhiều biến động theo chiều hướng giá xuống, nhà máy lại nằm ở vị trí không thuận lợi trong công tác vận chuyển lưu thông, máy móc cũng đang trong quá trình đại tu sửa chữa lớn nên thành phẩm của nhà máy chất lượng chưa cao, giá thành sản xuất lại cao hơn so với mặt bằng chung ở khu vực, nên việc giải phóng hàng cho chi nhánh cũng tạo áp lực rất lớn cho hoạt động kinh doanh chung của Chi nhánh về hiệu quả. Kết quả hoạt động kinh doanh của Chi nhánh năm 2017 đạt khá thấp, doanh thu đạt 131 tỷ đồng đạt 57,1% so với kế hoạch.

❖ **Tình hình hoạt động các Công ty con liên doanh liên kết:**

- Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Minh Phong hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh vận tải hàng hóa, mua bán vật liệu xây dựng.... và là Công ty hoạt động hiệu quả nhất trong tất cả các Công ty con của DIC, đóng góp rất lớn vào kết quả kinh doanh hợp nhất của DIC-Intraco trong nhiều năm qua. Tuy nhiên năm 2017, do vấp phải sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, thị trường không thuận lợi, Công ty chỉ làm thương mại các mặt hàng về thép và clinker trong nước. Do vậy, tình hình kinh doanh trong năm 2017 không được khả quan. Cụ thể, doanh thu đạt 67,7 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 1,3 tỷ đồng.
- Đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng và Chi nhánh DIC Đà Lạt, hoạt động chủ yếu là sản xuất và kinh doanh ngói màu, xi măng cung cấp cho thị trường trong nước tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên. Tuy nhiên, hiện tại 2 Chi nhánh hoạt động không hiệu quả dẫn đến kết quả hoạt động luôn thấp qua các năm. Do vậy, thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty DIC – Intraco, Hội đồng quản trị DIC – Intraco đã tiến hành thoái toàn bộ vốn cổ phần đang đầu tư của Công ty DIC mẹ tại DIC Đà Nẵng và DIC – Đà Lạt cho CBCNV Công ty cũng như các nhà đầu tư bên ngoài thông qua phương án đấu thầu. Tính đến cuối tháng 12/2017, Công ty DIC mẹ đã hoàn tất việc chào bán cổ phần tại 2 Chi nhánh này và hiện tại, Công ty đang tiến hành hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan và tiến hành bàn giao lại cho các nhà đầu tư.
- Công ty Cổ phần Thương mại Thép Minh Tân là Công ty con mới được thành lập vào tháng 2 năm 2017 với vốn Điều lệ là 5 tỷ đồng, trong đó, DIC mẹ chiếm tỷ lệ 40%, hoạt động chủ yếu là mảng kinh doanh thương mại sắt thép. Tuy mới được thành lập trong thời gian ngắn nhưng bước đầu đã mang lại kết quả khá khả quan, đóng góp

vào kết quả kinh doanh chung của DIC mẹ. Cụ thể, trong năm 2017, Doanh thu đạt 45,2 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 1,2 tỷ đồng.

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2017	2016	% Tăng/Giảm
Tài sản ngắn hạn	1.361.621	912.036	49,29%
Tài sản dài hạn	308.355	323.054	(4,55%)
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.669.977</b>	<b>1.235.090</b>	<b>35,21%</b>

### b. Tình hình nợ phải trả

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2017	2016	% Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	1.330.138	864.735	53,82%
Nợ dài hạn	47.186	76.979	(38,70%)
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.377.324</b>	<b>941.714</b>	<b>46,26%</b>

Khoản mục nợ phải trả của Công ty năm 2017 tăng 46,26%, tăng gần gấp đôi so với năm 2016. Trong đó, nợ ngắn hạn tăng 53,82% và nợ dài hạn giảm 38,7% so với cùng kỳ năm trước. Sở dĩ có sự tăng lên đáng kể đó là do khoản mục vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn cũng như các khoản phải trả ngắn hạn cho người bán tăng do trong năm Công ty thay đổi chính sách bán hàng và thực hiện vay nợ để tập trung nguồn vốn thực hiện gói thầu cung cấp than cho nhà máy nhiệt điện, dự kiến kết thúc gói thầu sẽ mang lại doanh thu lớn cho Công ty.

## 3. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Với mục tiêu ngày một công khai, tự động hóa và nâng cao hiệu quả một số công tác quản lý, tổ chức cán bộ, Công ty đã từng bước tìm hiểu và ứng dụng khoa học công nghệ như: áp dụng chỉ số KPI trong toàn Công ty để đánh giá đúng mức độ thực hiện công việc của tất cả CBCNV nhằm cải thiện chất lượng và hiệu quả công việc của nhân viên góp phần làm giảm chi phí và tăng năng suất lao động.
- Quản lý hàng tồn kho linh hoạt, đáp ứng nhu cầu cung cấp cho khách hàng và nhu cầu kinh doanh của Công ty.

- Công tác tài chính linh hoạt, huy động vốn kịp thời đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động của Công ty. Nâng cấp phần mềm kế toán, công tác ghi chép sổ sách rõ ràng, minh bạch.

#### 4. Kế hoạch phát triển

- Năm 2017 được dự báo là một năm mà nền kinh tế sẽ có những diễn biến phức tạp cùng với nhiều thách thức và cơ hội đan xen. Điềm lại những thành tựu mà kinh tế Việt Nam đạt được qua các chỉ số kinh tế, có thể xem rằng đây là một năm khá thành công. Tăng trưởng kinh tế năm 2017 cao nhất trong 10 năm qua, đạt 6,81% cao hơn mục tiêu 6,7% được đề ra trước đó. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,53%, thấp hơn mức trần là 4%. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài, ước đạt 17,5 tỷ USD, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù đầu năm Mỹ chính thức rút khỏi Hiệp định xuyên Thái Bình Dương TPP, với 12 hiệp định tự do thương mại Việt Nam đã ký kết và Hiệp định thương mại giữa Việt Nam và châu Âu dự kiến có hiệu lực vào năm sau, tình hình xuất nhập khẩu của Việt Nam năm vừa qua vẫn khởi sắc. Cán cân thương mại tiếp tục thặng dư. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại những “điểm đen” gây trở ngại đối với nền kinh tế Việt Nam như: tỷ lệ nợ công cao, bội chi ngân sách còn lớn, thiên tai hạn hán, lũ lụt....
- Lấy đà từ những thành tựu đạt được từ năm 2017, nền kinh tế Việt Nam sẽ bước sang năm 2018 với những thuận lợi nhất định, tất nhiên những thách thức và khó khăn cũng là rất lớn. Năm 2018, tăng trưởng kinh tế thế giới và thương mại toàn cầu có dấu hiệu khởi sắc, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch và biệt lập dần lắng xuống, chính sách “khác lạ” của Donald Trump cũng được điều chỉnh tích cực hơn. Các tín hiệu cho thấy nền kinh tế thế giới có thể tăng trưởng tích cực trong năm 2018. Dự báo kinh tế Mỹ khởi sắc với mức tăng trưởng 3% đến 3,1%, kinh tế Châu Âu tăng trưởng thấp nhưng ổn định với mức 1,9%, châu Á tiếp tục dẫn đầu thế giới về tốc độ tăng trưởng 5,9%-5,8%. Năng lượng rẻ và hiệu ứng của cách mạng Công nghiệp 4.0 (FIR) sẽ là nhân tố chủ đạo dẫn dắt tăng trưởng kinh tế toàn cầu.
- Trong bối cảnh nói trên, nhiều chuyên gia và tổ chức quốc tế dự báo kinh tế Việt Nam năm 2018 sẽ tiếp tục tăng trưởng khá cao, nhưng khó có thể vượt mức tăng trưởng 2017. Nếu duy trì được tốc độ tăng trưởng khoảng 6,5% - 6,7% trên nền tảng giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát được lạm phát, đảm bảo được các cân đối lớn, bảo vệ môi trường... thì đó là một thành công lớn trong bối cảnh nền kinh tế đang trong quá trình chuyển đổi, tái cấu trúc để phát triển bền vững. Ở trong nước, yếu tố thuận lợi cơ

bản là kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định; cải cách thể chế và thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, giảm chi phí sản xuất kinh doanh... được Chính phủ chỉ đạo quyết liệt sẽ phát huy hiệu quả, hỗ trợ tích cực hơn cho hoạt động đầu tư - kinh doanh. Đặc biệt, việc triển khai Nghị quyết Hội nghị TW5 về đẩy mạnh cải cách thể chế, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế... được kỳ vọng sẽ tạo cú huých mới cho kinh tế tư nhân phát triển. Cùng với đó là niềm tin của các nhà đầu tư nước ngoài vào triển vọng phát triển của Việt Nam tiếp tục được củng cố, nhất là sau Hội nghị cao cấp APEC và trong bối cảnh an ninh tại nhiều nước bất ổn do tình trạng khủng bố.

- Với dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam như thế, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty xin đề ra kế hoạch để phấn đấu hoàn thành trong năm tới như sau:

• Kế hoạch Doanh thu thuần hợp nhất	3.397 tỷ đồng (114% TH 2017)
• Kế hoạch Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	32,7 tỷ đồng (139% TH 2017)
• Kế hoạch Doanh thu thuần Cty mẹ	2.555 tỷ đồng (114% TH 2017)
• Kế hoạch Lợi nhuận Cty mẹ trước thuế	27,3 tỷ đồng (126% TH 2017)
• Kế hoạch cổ tức	5% - 10%

Để đạt kế hoạch kinh doanh năm 2018, Ban lãnh đạo đã họp từng phòng ban tiếp nhận những ý kiến, kiến nghị và định hướng như sau:

❖ **Đối với vấn đề sản xuất:**

- Ban lãnh đạo Công ty mẹ sẽ giám sát việc hoạt động của Công ty CP Ngói DIC Sài Gòn, Nhà máy xi măng Bình Phước thông qua việc giám sát chặt chẽ nguyên vật liệu đầu vào nhằm giảm giá thành sản phẩm, song song đó theo dõi sát sao trong vấn đề báo cáo thường xuyên từ nhà máy để có những chỉ đạo kịp thời, tăng cường trách nhiệm quản lý của Giám đốc nhà máy, trưởng nhóm các bộ phận sản xuất. Thiết lập lại quy trình cũng như thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm để đảm bảo các mục tiêu về tiến độ và chất lượng hàng hóa bán ra thị trường nhằm củng cố thương hiệu và uy tín.
- Giám sát chặt chẽ về giá cả chất lượng nguyên vật liệu đầu vào. Cải tiến máy móc thiết bị, luôn đảm bảo quy trình duy tu bảo dưỡng nhanh chóng kịp thời theo kế hoạch và đề xuất của Nhà máy để sản lượng đầu ra luôn đáp ứng kịp với sản lượng kinh doanh.

- Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống sản xuất nhằm tạo ra được nhiều sản phẩm mới, chất lượng tốt để nâng cao sức cạnh tranh của Công ty so với các doanh nghiệp cùng ngành.

❖ **Đối với vấn đề kinh doanh**

- Hoạt động xuất khẩu clinker dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn và khó lường trước được biến động giá cả của thị trường nước ngoài. Mặc dù Công ty luôn ký hợp đồng nguyên tắc giá và sản lượng vào cuối mỗi năm để chốt kế hoạch cho năm sau. Tuy nhiên khi mặt bằng giá giảm quá sâu thì việc linh hoạt điều chỉnh giá cho phù hợp và cân nhắc theo từng thời điểm để hỗ trợ cũng như đồng hành cùng khó khăn với khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ triển khai thêm mặt hàng xuất khẩu đá vôi với các đối tác nước ngoài. Đây là mặt hàng Công ty hy vọng sẽ đóng góp vào kết quả kinh doanh của công ty trong năm 2018. Song song đó, Ban Tổng Giám đốc cùng trưởng bộ phận sẽ nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng mới, có chính sách điều phối hàng một cách phù hợp và ưu tiên đẩy mạnh lấy hàng clinker, xi măng từ nhà máy của Công ty.
- Mảng kinh doanh nội địa sẽ có chế tài phạt thưởng cụ thể đối với tập thể, cá nhân trong trường hợp hao hụt hàng hóa trong quá trình xếp dỡ và phạt chậm giải phóng tàu xà lan.
- Nghiên cứu và khai thác thị trường các mặt hàng bột đá, bột vôi, bột dolomite, xỉ,....
- Giám sát chặt chẽ công tác bán hàng, tiếp thị. Rà soát lại các thị trường, khu vực doanh số giảm để có chính sách chăm sóc phù hợp vực dậy thị phần. Duy trì mối quan hệ với các khách hàng đại lý hiện có và tìm thêm đại lý mới. Bên cạnh đó phối hợp với Nhà máy để xử lý kỹ thuật và đáp ứng hàng thiếu, hàng lẻ đột xuất cho khách hàng
- Lên kế hoạch cụ thể trong kinh doanh để Nhà máy sản xuất phù hợp với nhu cầu tiêu thụ, tránh việc hàng tồn kho quá lớn.
- Phối hợp với các bộ phận khác để thông tin được thông suốt, kịp thời và đúng tiến độ thời gian thanh toán và thu hồi công nợ.
- Báo cáo, giao ban liên tục với Ban Tổng giám đốc để nhận được sự tham vấn chỉ đạo chiến lược kinh doanh theo từng thời điểm. Chủ động lập dự trù kinh phí chiến lược marketing, khuyến mãi... nhằm quảng bá thương hiệu, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm để trình lên ban lãnh đạo phê duyệt.
- Xây dựng Quy chế KPI sát với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Lên kế hoạch cắt giảm, có thể là giải thể bộ phận có những mặt hàng kinh doanh không mang lại hiệu quả liên tục trong nhiều năm.

❖ **Đối với vấn đề tài chính**



- Xây dựng kế hoạch tài chính cho các hoạt động đầu tư, đấu thầu các dự án, phát triển sản xuất kinh doanh tránh lãng phí và thất thoát.
- Nâng cao quản lý công nợ, công tác tài chính tránh trường hợp không thanh toán kịp cho nhà cung cấp và đơn vị vận chuyển dẫn đến tình trạng khó khăn cho việc tiếp cận hàng giá rẻ, thuê tàu giá thấp làm giảm hiệu quả kinh doanh cũng như giảm mất uy tín với khách hàng.
- Xây dựng hạn mức tín dụng Ngân hàng đáp ứng nhu cầu kế hoạch kinh doanh của các Phòng ban.
- Xây dựng kiểm soát nội bộ có hiệu quả nhằm ngăn ngừa mọi rủi ro trong công tác kế toán, phối hợp kiểm soát chặt chẽ ngân sách các đơn vị.
- Xây dựng hệ thống kế toán quản trị nhằm cung cấp cho Ban điều hành những thông tin kế toán kịp thời, phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh

**❖ Đối với vấn đề quản trị nhân sự và tổ chức bộ máy**

- Cơ cấu lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, sử dụng và bố trí nguồn nhân sự một cách hợp lý để giảm chi phí quản lý.
- Chuẩn hóa bộ máy Ban lãnh đạo Công ty và bộ phận kinh doanh phù hợp với hoạt động kinh doanh.
- Tuyển dụng thêm những lao động có năng lực bổ sung vào vị trí còn thiếu, còn yếu về chuyên môn.
- Có chính sách trả lương tương xứng với khả năng làm việc và cống hiến của từng người lao động để thu hút nhân tài ở những vị trí quan trọng.



**PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY****1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Nhìn chung, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2017 đã có nhiều thành tựu nổi bật mặc dù vẫn phải khá nhiều khó khăn và thách thức đến từ trong và ngoài nước. Thành công nhất phải kể đến đó chính là tăng trưởng kinh tế đạt 6,81%, vượt chỉ tiêu do Quốc hội đề ra và là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua. Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô về cơ bản đều ổn định, điều này phản ánh hiệu quả đầu tư của nền kinh tế đang dần ổn định.

Trong năm qua, chứng kiến những sự biến động ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường xuất khẩu clinker của DIC nói riêng và toàn ngành nói chung, Hội đồng Quản trị đã sát cánh cùng Ban Tổng Giám đốc nỗ lực đưa ra những giải pháp, phương án và chính sách bán hàng mới sao cho phù hợp với tình hình kinh tế khó khăn như hiện nay. Xét trên thị trường xuất khẩu, DIC phải chịu sức ép từ việc gia tăng xuất khẩu của Trung Quốc và Thái Lan cũng như chịu sự cạnh tranh về giá đối với các bạn hàng. Sản lượng tiêu thụ tại thị trường nội địa cũng không mấy khả quan khi phải đối mặt với thiên tai kéo dài đồng thời chịu ảnh hưởng từ giá cả của nguyên vật liệu cát tăng mạnh, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án, điều này làm giảm lượng tiêu thụ tại thị trường nội địa. Bên cạnh đó, chi phí năng lượng cũng có xu hướng tăng, giá than trong năm nay đã tăng gần 10% so với năm 2016, tác động đến hiệu quả kinh doanh của mặt hàng này khi mà DIC đang thực hiện gói thầu cung cấp than nhập khẩu phục vụ chạy thử, nghiệm thu Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4. Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2017 chưa đạt được kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông đề ra khi Doanh thu thuần chỉ đạt 2.311 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 12,9 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 9,1 tỷ đồng.

Hội đồng Quản trị ghi nhận sự đoàn kết, cố gắng và nỗ lực của toàn bộ CB-CNV trong việc cố gắng hoàn thành kế hoạch đề ra trong điều kiện kinh tế khó khăn và khắc nghiệt như hiện nay. Đồng thời, ghi nhận sự linh hoạt trong công tác quản lý điều hành, nắm bắt xu hướng thị trường và tạo ra những cơ hội kinh tế mang lại doanh thu và lợi nhuận lớn cho Công ty.

## 2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Trong năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai, thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng đã theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty trên tất cả các phương diện, đưa ra nhiều giải pháp tốt để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như: các giải pháp nhằm quản trị chặt chẽ chi phí sản xuất, chú trọng đầu tư vào các mặt hàng có triển vọng phát triển, tìm kiếm các dự án đầu tư với hy vọng mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp. Trong năm qua, tình hình kinh tế khó khăn và bất ổn nhưng Ban Tổng Giám đốc đã rất cố gắng và nỗ lực trong việc hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Mặc dù kết quả không như mong đợi, nhưng Hội đồng Quản trị đánh giá rất cao tinh thần và trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và phát triển Công ty.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Đối với hoạt động sản xuất: Đảm bảo chất lượng sản phẩm là ưu tiên hàng đầu để giữ vững thương hiệu. Kện toàn hệ thống sản xuất, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các dây chuyền, tiết giảm tối đa chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí vận hành máy móc thiết bị, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục.

Đối với hoạt động thương mại: Củng cố và khẳng định vị thế là công ty hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp Clinker cho thị trường trong nước và khu vực Châu Á. Tăng cường mở rộng và tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ bằng việc hoàn thiện cơ chế điều hành thông qua các chính sách và cơ chế giám sát, kiểm soát chặt chẽ.

- Triển khai thực hiện, nghiên cứu, chuẩn bị hồ sơ đấu thầu đối với các gói thầu Công ty sẽ tham gia trong thời gian tới, cụ thể là gói thầu **“Mua than phụ vụ chạy thử nghiệm nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng”** vào ngày 21/05/2018. Bộ phận Kinh doanh cần lên kế hoạch cụ thể, báo cáo chi tiết tiến độ thực hiện cho Ban Tổng Giám đốc để kịp thời xử lý với những tình huống bất ngờ, đảm bảo nguồn lực về tài chính nhằm tạo điều kiện hoàn thành tốt nhất các dự án đấu thầu trên. Vì vậy, đây là vấn đề được Ban Tổng Giám đốc đặc biệt quan tâm và chú trọng theo dõi.
- Bên cạnh đó, phối hợp với các Công ty liên doanh, liên kết theo dõi tiến độ hoạt động, phấn đấu hoàn thành tới mức cao nhất kế hoạch đặt ra, tối đa hóa doanh thu và lợi nhuận nhằm mang lại kết quả kinh doanh cho Công ty hợp nhất.

Đối với hoạt động marketing: Đẩy mạnh công tác phát triển quảng bá thương hiệu, tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp thị sáng tạo, đa dạng, hiệu quả để xây dựng chuỗi thương hiệu mạnh, thân thiện và hướng đến cộng đồng.

Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đang đầu tư hoặc tái cơ cấu các khoản đầu tư chưa hiệu quả, đặc biệt là Dự án Trạm nghiền xi măng Bến Tre. Công ty cần phối hợp, làm việc với đơn vị trực thuộc UBND Tỉnh và Ban quản lý khu công nghiệp Phú Thuận tại huyện Bình Đại để hoàn tất các thủ tục đầu tư để thực hiện dự án theo hướng dẫn của UBND Tỉnh Bến Tre trong thời gian sớm nhất.

## PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng Quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ tại các tổ chức khác
1.	Ông Nguyễn Đức Hải	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Minh Phong.
2.	Ông Dương Đình Thái	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng. Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 720
3.	Ông Nguyễn Văn Quyến	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Phó Chủ tịch HĐQT CTCP DIC số 1; Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng – Gạch ngói Tuynel Long Hương; Phó Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Đầu tư Phát triển - Xây Dựng.
4.	Bà Vũ Thị Hoa	Thành viên HĐQT	Cao đẳng	
5.	Bà Lê Thị Thúy Nga	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP 720

#### b. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong niên độ tài chính 2017, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 09 cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### c. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị bao gồm như sau

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Hải	Chủ tịch HĐQT	9	100%	
2	Ông Dương Đình Thái	Phó Chủ tịch HĐQT	9	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Quyến	Thành viên	9	100%	

4	Bà Vũ Thị Hoa	Thành viên	9	100%	
5	Bà Lê Thị Thúy Nga	Thành viên	9	100%	

**d. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc**

- + Theo dõi việc lập Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và hợp nhất QI/2017, QII/2017, QIII/2017, QIV/2017, Báo cáo soát xét 6 tháng và Báo cáo kiểm toán năm 2017.
- + Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.
- + Phối hợp và giám sát thực hiện công tác bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng TMCP để tài trợ hoạt động kinh doanh.
- + Chỉ đạo công tác kiện toàn, công tác quản trị tại văn phòng Công ty, các nhà máy và các công ty con.
- + Sâu sát cùng Ban Giám đốc tiến hành các biện pháp thúc đẩy kinh doanh trong tình hình kinh tế khó khăn.
- + Phối hợp cùng Ban Giám đốc, các bộ phận liên quan đánh giá năng lực tài chính của một số khách hàng có nợ quá hạn và chỉ đạo triển khai các biện pháp thu hồi công nợ đối với các khách hàng này.
- + Chỉ đạo việc thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định.

**📌 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2017/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	09/01/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: <i>Ghi nhận Giá trị tài sản tại Chi nhánh Phú Thọ và thành lập Phòng kinh doanh XNK Nông sản</i> ).
2	02-2017/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	20/02/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: <i>Tham gia góp vốn tại Công ty Cổ phần Thương mại Thép Minh Tân</i> ).



3	03-2017/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	14/03/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: <i>Thông qua việc trúng thầu Hợp đồng kinh tế và Từ nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát</i> ).
4	04-2017/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	31/03/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: <i>Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty</i> ).
5	05-2017/NQHĐQT.DIC-Intraco	24/05/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: <i>Thống nhất thời gian, địa điểm và nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 và bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát thay thế của Công ty</i> ).
6	06-2017/NQHĐQT.DIC-Intraco	16/08/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: <i>Lựa chọn Công ty Kiểm toán soát xét BCTC 06 tháng năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2017</i> ).
7	07-2017/NQHĐQT.DIC-Intraco	03/10/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: <i>Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng và Tham gia góp vốn tại Công ty TNHH Sehan-DIC</i> ).
8	08-2017/NQHĐQT.DIC-Intraco	15/11/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: <i>Gia hạn thời gian trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt</i> ).
9	09-2017/NQHĐQT.DIC-Intraco	07/12/2017	Nghị quyết của hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: <i>Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty và điều chỉnh giá thoái vốn tại CTCP Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng</i> ).

**e. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành**

Trong năm 2017, các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành, giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của Hội đồng Quản trị, nhằm đảm bảo Hội đồng Quản trị hoạt động theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, phù hợp các chủ trương, định hướng đã đề ra của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.

## **2. Ban kiểm soát**

### **a. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2017, Ban kiểm soát của DIC Intraco đã chủ động kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các hoạt động chính của BKS trong năm 2017 gồm có:

- Định kỳ thực hiện công tác kiểm soát trực tiếp tại đơn vị về thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và cả năm 2017.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền ra quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

### **b. Thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2017**

#### **✚ Công tác giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành:**

HĐQT DIC Intraco gồm 05 thành viên (tính đến cuối tháng 12/2017 chỉ còn 04 thành viên). Trong năm, HĐQT đã tổ chức **09** cuộc họp về các nội dung liên quan đến kế hoạch SXKD và đầu tư trong năm 2017, các cuộc họp của HĐQT đều có biên bản ghi chép đầy đủ, ban hành Nghị quyết theo đúng nội dung cuộc họp. Một số nội dung thông qua tại các cuộc họp của HĐQT:

- Tham gia góp vốn tại Công Ty Cổ Phần TM Thép Minh Tân.
- Ghi nhận giá trị tài sản tại Chi Nhánh Phú Thọ và thành lập phòng KD XNK nông sản.
- Thông qua việc thoái vốn tại DIC Đà Lạt.
- Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc
- Thoái vốn tại DIC Bệnh Viện Đà Nẵng và tham gia góp vốn tại Công Ty TNHH Sehan – DIC.

#### **✚ Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:**

- Trong năm qua, trên cơ sở thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh của Công ty cung cấp. Ban kiểm soát đã triển khai kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty. Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017, việc tuân

thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và Pháp luật nhà nước.

- Sau khi xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh giữa niên độ và cả năm, Ban kiểm soát đều lập biên bản và có ý kiến trình Ban điều hành Công ty xem xét.
- Đối với các cổ đông: Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

**Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

***Về thực hiện kế hoạch 2017 của Công ty mẹ:***

*ĐVT: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	KH 2017		TH 2017		TH/KH(%)		Biến động TH2017/TH2016	
	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu	2,542	3,495	2,259	2,315	89%	66%	43%	23%
Lợi nhuận trước thuế	28,3	37,5	17,1	12,95	61%	35%	33%	-3%
Lợi nhuận sau thuế			13,6	9,1			49%	-3%
Cổ tức			Dự kiến 5%					

Năm 2017, kết quả hoạt động của doanh nghiệp chưa đạt hiệu quả cao so với kế hoạch đề ra, tổng doanh thu công ty mẹ đạt 2.258 tỷ đồng giảm 11% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế đạt 17.1 tỷ đồng đạt 61%, lợi nhuận sau thuế đạt 13.6 tỷ. Nhìn chung trong năm 2017 mức tăng doanh thu và lợi nhuận của công ty mẹ tốt hơn so với cùng kỳ năm ngoái nhưng so với quy mô vốn và doanh thu, mức sinh lời như trên chỉ đạt 0.6% tổng doanh thu. Trong năm 2017 đơn vị dự kiến chia cổ tức 5%.

***Về tình hình thu hồi vốn tại các dự án Bất động sản:***

Trong năm 2017, việc thoái vốn/thu hồi vốn tại các dự án không hiệu quả của Công ty chưa đạt kỳ vọng. Cụ thể:

+ Dự án Xây dựng khu công nghiệp và khu dân cư tại Xuân Thới Thượng Hóc Môn. Hiện tại Dự án đã dừng thực hiện, Ban quản lý dự án đã giải thể. Dự án đã bị thu hồi do theo chỉ đạo của UBND thành phố yêu cầu điều chỉnh xóa qui hoạch của dự án. Tại thời điểm 31/12/2017 công ty hạch toán chi phí đầu tư của dự án là 860.5 triệu đồng.

+ Dự án Khu dân cư Xuân Thới Sơn. Vốn góp của công ty vào dự án khoảng 18,9 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2017 công ty đang treo khoản trả trước cho Công Ty TNHH Đại Nguyễn số tiền là 18.9 tỷ đồng. Hiện tại Dự án đã dừng thực hiện, Công ty đã đệ đơn kiện Công ty TNHH Đại Nguyễn lên tòa án nhân dân TPHCM. Tuy nhiên theo báo cáo dự báo khả năng thắng án khá thấp. Đối với việc góp vốn vào các dự án trên, định kỳ công ty chưa quyết liệt trong việc thực hiện xác nhận phần vốn góp. Đề nghị Ban lãnh đạo công ty chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi công nợ để giảm áp lực về chi phí lãi vay.

+ Dự án Trạm nghiên cứu xi măng Bến Tre: Tổng mức đầu tư là 300 tỷ đồng. Đây là dự án trạm nghiên cứu xi măng với công suất 1.000.000 tấn/năm. Tại thời điểm 31/12/2017 đơn vị hạch toán chi phí đã đầu tư vào dự án là 2,2 tỷ đồng. Hiện dự án đang được Công ty hoàn tất các thủ tục chuyển sang địa điểm mới là khu công nghiệp Phú Thuận để phù hợp với quy hoạch của Tỉnh.

❖ **Về đầu tư tài chính:**

Tại thời điểm 31/12/2017, đầu tư tài chính ngắn hạn là 134 triệu đồng giảm so với năm 2016, đầu tư tài chính dài hạn giảm 14% so với năm 2016 do trong năm đơn vị thực hiện thoái vốn tại 02 công ty gồm DIC Đà Lạt và DIC Đà Nẵng.

❖ **Về việc thực hiện tái cấu trúc hai nhà máy ngói:**

Công Ty triển khai việc tái cấu trúc hai xí nghiệp sản xuất ngói tại Quận 9 và xí nghiệp sản xuất ngói tại Bình Chánh theo phương án chuyển đổi mô hình hoạt động của hai xí nghiệp ngói sang công ty cổ phần từ đầu năm 2016. Qua kiểm tra đến thời điểm hiện tại đã thành lập công ty mới với tên gọi là Công Ty Cổ Phần Vật Liệu DIC Sài Gòn đã có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và thực hiện chào bán CP cho các cổ đông. Tuy nhiên qua xem xét có một số điểm chưa phù hợp:

+ Công ty chưa hoàn tất việc lập biên bản bàn giao vốn, tài sản và lao động của hai nhà máy sang Công Ty CP Vật Liệu DIC Sài Gòn.

- + Tuy đã có pháp nhân mới, nhưng theo báo cáo tại đơn vị hiện tại do chưa thống nhất phương thức hoạt động nên dẫn đến tình trạng Công ty CP VL DIC Sài Gòn chưa đi vào hoạt động, DIC Intraco vẫn quản lý toàn bộ hoạt động của hai nhà máy.

### c. Thẩm định báo cáo tài chính

Một số chỉ tiêu cơ bản tại thời điểm 31/12/2017:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Biến động
Tài sản ngắn hạn	1,339	883	51%
Tài sản dài hạn	300	321	-7%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1,639</b>	<b>1,204</b>	<b>36%</b>
Nợ phải trả	1,358	928	46%
Nguồn vốn chủ sở hữu	281	276	2%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1,639</b>	<b>1,204</b>	<b>36%</b>

#### ❖ Nhận xét một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính Công ty mẹ:

\* So với đầu năm, tổng tài sản năm 2017 tăng 36%, trong đó :

- Tài sản ngắn hạn tăng 51%, chủ yếu do sự điều chỉnh các khoản sau :

+ Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm.

+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng so với đầu năm, trong đó nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng là 887,5 tỷ đồng, lũy kế trích lập dự phòng nợ khó đòi đến 31/12/2017 là 3,3 tỷ đồng.

+ Nợ phải thu khách hàng: Số dư tại thời điểm 31/12/2017 là 887,5 tỷ đồng.

Trong đó Công ty CP Xi măng Bắc Giang 32,96 tỷ đồng, công ty Thiên Nam Sơn 22,58 tỷ đồng, cty CP Khoáng sản An Khánh 30,49 tỷ đồng, công ty CP Xi măng Đồng Lâm 10,4 tỷ đồng. Công Ty LIMITED: 70,2 tỷ đồng, chiếm nhiều nhất là Tập đoàn Điện Lực Việt Nam - Nhà Máy Nhiệt Điện Vĩnh Tân 4: 494,8 tỷ đồng. Lũy kế đến 31/12/2017, Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 3,3 tỷ đồng.

+ Hàng tồn kho: là 103,5 tỷ đồng giảm 69,4 tỷ đồng so với đầu kỳ. Giảm 40%.

+ Tài sản cố định giảm 6.3%

+ Đầu tư tài chính dài hạn giảm 14% do trong năm đơn vị thực hiện thoái vốn tại 02 công ty con gồm DIC Đà Lạt và DIC Đà Nẵng.

- Có thể thấy số dư nợ phải thu chiếm tỷ lệ rất lớn/tổng tài sản (chiếm 74% tổng tài sản, chiếm 91% tài sản ngắn hạn). So với năm 2016 tỷ lệ nợ phải thu/tổng TS tăng từ 55% lên 74% . Do khả năng thanh toán của đơn vị phụ thuộc rất lớn vào tính công nợ phải thu, đề nghị Công Ty có biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, thu hồi lãi vay, lựa chọn các khách hàng có khả năng về tài chính để hạn chế rủi ro không thu hồi được nợ. Thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan tới trích lập dự phòng nợ phải thu.

\* **Về nguồn vốn:** Nợ phải trả tăng 47% trong đó phải trả người bán tăng chủ yếu tập trung ở các nhà cung cấp xi măng, dịch vụ vận chuyển, than..., vay ngắn hạn 982.6 tỷ đồng tăng 30% so với đầu năm, vay dài hạn 41,2 tỷ giảm 42% so với cùng kỳ. Hệ số nợ phải trả/VCSH khá cao 4.8 lần. Điều đó cho thấy cơ cấu nguồn vốn của Công Ty đang ở mức độ chưa an toàn, áp lực trả nợ gốc và lãi vay hàng tháng là rất lớn, hoạt động SXKD của Công Ty phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay. Vốn chủ sở hữu đến thời điểm 31/12/2017 là 281,1 tỷ đồng . Trong đó vốn điều lệ của công ty là 265,9 tỷ đồng tương ứng với 26.585.840 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/CP; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 14,33 tỷ đồng.

**Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ:**

*DVT : Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Biến động
Doanh thu thuần	2,256	1,581	43%
Giá vốn	2,131	1,474	44%
Lãi gộp	124,7	107,6	16%
Chi phí QLDN	22,3	23,4	-5%
Chi phí lãi vay	72,9	66,3	10%
Lợi nhuận sau thuế	13,6	9,1	50%



\* Một số chỉ tiêu tài chính:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2016</b>
<b>Cơ cấu tài sản</b>		
<i>Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản</i>	81,7%	73,4%
<i>Tài sản dài hạn/Tổng tài sản</i>	18,3%	26,6%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
<i>Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn</i>	82,8%	77,1%
<i>Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn</i>	17,1%	22,9%
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>		
<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)</i>	0.83%	0,75%
<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/DT thuần (ROS)</i>	0.60%	0,57%
<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)</i>	4,6%	3,2%

Nhìn chung trong năm 2017 mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của công ty tốt hơn so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu thuần tăng 43% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng khá mạnh so với cùng kỳ năm ngoái chủ yếu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của công ty với lĩnh vực chủ yếu là xuất khẩu clinker. Trong năm 2017 ngoài lĩnh vực chính của đơn vị về thương mại như xuất khẩu clinker, thép, than... thì các hoạt động đầu tư ngắn hạn và dài hạn đều không mang lại hiệu quả. Các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời năm 2017 tuy không cao nhưng có sự cải thiện so với năm 2016, trong đó ROA là 0.83% ( so với năm 2016 là 0,75%) ; ROE là 4,6% ( so với năm 2016 là 3,2%); ROS là 0,6% .

**d. Tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính :**

Trong năm 2017 , DIC intraco thực hiện thoái toàn bộ vốn góp tại 02 công ty con gồm DIC Đà Lạt và DIC Đà Nẵng, Công Ty Xi Măng Tân Phú Xuân thu về 20,2 tỷ đồng.

- Đối với việc góp vốn thực hiện các dự án : Việc đầu tư vốn vào các dự án bất động sản của Công Ty đều không đạt hiệu quả, vốn đầu tư bị ứ đọng, ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của đơn vị .

❖ **Kết quả kinh doanh hợp nhất:**

*ĐVT: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	TH 2017/2016 (%)
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>2,315</b>	<b>1,881</b>	<b>23%</b>
Doanh thu thuần	2,311	1,876	23%
<i>Doanh thu tài chính</i>	11,4	14	-19%
<i>Doanh thu khác</i>			
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>12,96</b>	<b>18,30</b>	<b>-29%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>9,1</b>	<b>12,6</b>	<b>-28%</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>394</b>	<b>331</b>	<b>19%</b>

**e. Kiến nghị của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2017**

❖ **Kiến nghị:**

Ban kiểm soát cơ bản thống nhất số liệu, nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017. Ban kiểm soát kiến nghị một số vấn đề sau:

- HĐQT cần chỉ đạo BDH kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư, quản lý hiệu quả dòng tiền. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ; quản lý rủi ro.
- Đối với công tác thu hồi công nợ: Do khả năng thanh toán của đơn vị phụ thuộc rất lớn vào tính công nợ phải thu, đề nghị Công Ty có biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, thu hồi lãi vay, lựa chọn các khách hàng có khả năng về tài chính để hạn chế rủi ro không thu hồi được nợ. Thực hiện nghiêm túc các qui định liên quan tới trích lập dự phòng nợ phải thu .

Công ty cần lưu ý thực hiện đúng quy định về hạch toán kế toán và quyết toán đối với chi phí tạm ứng.

❖ **Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2017**

Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên hàng năm. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thẩm định báo cáo tài chính sáu tháng và cả năm của Công ty. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

#### a. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn

STT	Tổ chức/ Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng	Cổ đông lớn	2.683.259	10,09%	3.922.577	14,75%	Mua cổ phiếu
2.	Ông Nguyễn Quốc Nhân	Cổ đông nội bộ	481.265	1,81%	433.335	1,63%	Bán cổ phiếu

#### b. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 22/06/2017 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua mức chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 là 400 triệu đồng. Tuy nhiên, tính đến ngày 31/12/2017, quyết toán mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát là: 306.000.000 đồng.

## PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

## 5. Ý kiến của kiểm toán:



**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT**  
**NAM VIET AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES CO., LTD. (AASCN)**  
 29 Hoàng Sa, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Tel: 028. 3910 3908; 3910 6162 - Fax: 028. 3910 4880

Số: 142/BCKT/TC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC và các Công ty con (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 09/04/2018, từ trang 07 đến trang 54, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC và các Công ty con tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính  
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)**

**Phó Giám đốc**



**Cao Thị Hồng Nga**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0613-2018-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**Kiểm toán viên**

A handwritten signature in blue ink, likely belonging to Lê Hồng Đào.

**Lê Hồng Đào**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1732-2018-152-1

**6. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem Phụ lục 01 và Phụ lục 02 (đính kèm)**

*(Đăng tải chi tiết tại website: [www.dic-intraco.vn](http://www.dic-intraco.vn))*